HOA SEN
GROUP

HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
NĐTC 2014-2015

TP. HCM, Ngày 19 Tháng 01 Năm 2015

TÀI LIỆU HỘI NGHỊ

TÔN HOA SEN
Mái ấm gia đình Việt

ỐNG NHỰA HOA SEN
Dẫn nguồn hạnh phúc

ỐNG KẼM HOA SEN
Bền vững đến tương lai

THƯƠNG HIỆU QUỐC GIA
Vietnam Value

MỤC LỤC

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ 3

QUY TẮC ĐIỀU HÀNH 4

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 5

PHẦN A BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN NĐTC 2013 - 2014 VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĐTC 2014 – 2015 5

NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG 5

CHƯƠNG I HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 7

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2013 – 2014 7

1. Cơ cấu thành viên và phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị 7

2. Hoạt động chung của Hội đồng Quản trị 8

3. Các chủ trương, định hướng quan trọng của Hội đồng Quản trị 10

4. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị 14

5. Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 15

6. Kết quả giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc. 16

II. THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN THU NHẬP KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ 17

CHƯƠNG II KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN HOA SEN TRONG NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2013 – 2014 18

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH 18

1. Các chỉ tiêu kinh doanh 18

2. Thị phần tôn mạ năm 2014 20

3. Thị phần ống thép năm 2014 21

4. Cơ cấu doanh thu theo kênh bán hàng 22

5. Cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm 22

6. Tỷ trọng các loại chi phí trên doanh thu thuần theo báo cáo tài chính hợp nhất 23

7. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản theo báo cáo tài chính hợp nhất 24

8. Ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập 24

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ 25

1. Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ giai đoạn 2 25

2. Dự án mở rộng Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Hoa Sen 26

3. Dự án mở rộng mạng lưới phân phối 27

4. Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An 27

5. Dự án Nhà máy Ống Thép Hoa Sen Bình Định 28

6. Tình hình triển khai các dự án đầu tư nước ngoài 28

III. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC 30

1. Số lượng và cơ cấu nguồn nhân lực trong NĐTC 2013 – 2014 30

2. Công tác quản trị nguồn nhân lực 31

IV. HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ 34

1. Cổ tức – Cổ phần 34

2. Công bố thông tin 35

3. Các hoạt động tiếp xúc nhà đầu tư 35

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VÀ TIẾP THỊ 36
1. Công tác Marketing, quảng bá thương hiệu 36
2. Các hoạt động tài trợ, từ thiện 36
VI. CÔNG TÁC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI 37
1. Công tác chống tự vệ thương mại. 37
2. Công tác chống bán phá giá. 39
VII. CÁC GIẢI THƯỞNG, THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĐTC 2013 – 2014 40
CHƯƠNG III ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĐTC 2014 – 2015 41
I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĐTC 2014 – 2015 41
II. CÁC ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĐTC 2014 – 2015 41
PHẦN B CÁC TỜ TRÌNH VÀ ĐỀ XUẤT 44
I. Kế hoạch kinh doanh NĐTC 2014 – 2015 44
II. Thù lao, chi phí hoạt động và mức thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận 44
III. Cổ tức của và tỷ lệ trích lập các quỹ 44
IV. Chủ trương nghiên cứu đề án chiến lược phát triển Tập đoàn Hoa Sen 45
V. Chủ trương phát triển nhanh hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ 45
VI. Phê chuẩn chính thức chức danh thành viên Hội đồng Quản trị 45
VII. Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty 46

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT 48

I. CƠ CẤU THÀNH VIÊN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT. 48
II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĐTC 2013 - 2014 49
III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT 50
IV. BÁO CÁO THÙ LAO VÀ THU NHẬP KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT 50
1. Thù lao của Ban Kiểm soát 50
2. Các khoản thu nhập khác của Thành viên Ban Kiểm soát 50
V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH 51
1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động 51
2. Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất 51
VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ 51
1. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT 51
2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc 52
3. Kết quả giám sát các cán bộ quản lý khác 53
VII. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC 53
VIII. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT 54
IX. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĐTC 2014 - 2015 54
X. TỜ TRÌNH VÀ ĐỀ XUẤT 55

NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ

Stt	NỘI DUNG
I.	**KHAI MẠC**
1.	Giới thiệu thành phần tham dự Hội nghị.
2.	Bầu Đoàn Chủ toạ, Ban kiểm phiếu, chỉ định Ban Thư ký.
3.	Phát biểu khai mạc Hội nghị.
4.	Thông qua nội dung chương trình hội nghị.
II.	**NỘI DUNG CHÍNH**
5.	Báo cáo của Hội đồng Quản trị NĐTC 2013 - 2014 và kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2014 - 2015.
6.	Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong NĐTC 2013 - 2014 và kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh trong NĐTC 2014 – 2015.
7.	Báo cáo và đề xuất các nội dung tài chính: - Báo cáo tài chính hợp nhất NĐTC 2013 – 2014 đã được kiểm toán. - Báo cáo thực hiện và đề xuất phương án chi trả cổ tức của NĐTC 2012 – 2013; Đề xuất phương án phân phối lợi nhuận của NĐTC 2013 – 2014 và tỷ lệ trích lập các quỹ NĐTC 2014 – 2015. - Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát trong niên độ tài chính 2013 – 2014; đề xuất mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS và mức thưởng hoàn thành kế hoạch của HĐQT, BKS, BTGĐ trong niên độ tài chính 2014 – 2015.
8.	- Đề xuất thông qua chủ trương nghiên cứu đề án chiến lược phát triển Tập đoàn Hoa Sen. - Đề xuất thông qua chủ trương phát triển nhanh hệ thống chi nhánh phân phối.
9.	Báo cáo tình hình triển khai các dự án đầu tư.
10.	Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát NĐTC 2013 - 2014 và phương hướng hoạt động trong NĐTC 2014 - 2015.
	Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán NĐTC 2014 - 2015.
11.	- Đề xuất phê chuẩn chính thức chức danh Thành viên Hội đồng Quản trị. - Đề xuất bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.
12.	Thời gian thảo luận và biểu quyết.
THỜI GIAN GIẢI LAO (30 phút)	
12.	Công bố kết quả biểu quyết
13.	Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên NĐTC 2014 - 2015.
III.	**BẾ MẠC**
14.	Tuyên bố bế mạc hội nghị

QUY TẮC ĐIỀU HÀNH

Hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.*

1. Nguyên tắc về thẩm quyền điều hành:

Hội nghị Đại hội đồng cổ đông sẽ do Chủ tịch HĐQT làm Chủ tọa. Kể từ thời điểm Hội nghị Đại hội đồng cổ đông được tiến hành, Chủ tọa sẽ điều hành Hội nghị đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen. Tất cả các thành viên tham dự Hội nghị chịu trách nhiệm thực hiện theo quyết định của Chủ tọa

2. Biện pháp đảm bảo an ninh trật tự Hội nghị Đại hội đồng cổ đông:

Chủ tọa có quyền yêu cầu tất cả những người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác, áp dụng các biện pháp cần thiết theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty để điều hành Hội nghị Đại hội đồng cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; yêu cầu nhân viên bảo vệ trật tự mời ra khỏi hội nghị những trường hợp không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh.

3. Nguyên tắc biểu quyết:

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Hội nghị đều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết. Trên thẻ có ghi tên cổ đông, mã số cổ đông và tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Cổ đông biểu quyết (*tán thành, không tán thành, không có ý kiến*) từng vấn đề bằng cách giơ thẻ biểu quyết theo hướng dẫn của Chủ tọa.

4. Nguyên tắc thảo luận, giải đáp thắc mắc:

Đại hội đồng cổ đông chỉ thảo luận các vấn đề thuộc phạm vi nội dung chương trình, thời gian đã được thông qua tại Hội nghị và theo quyết định của Chủ tọa.

Cổ đông tham dự phải đăng ký nội dung thảo luận theo mẫu ***"Phiếu đăng ký nội dung thảo luận và đóng góp ý kiến"*** và chuyển về cho Ban tổ chức trình Chủ tọa.

Chủ tọa có quyền từ chối ý kiến trong trường hợp các ý kiến không được đăng ký, không phù hợp với nội dung chương trình Hội nghị Đại hội đồng cổ đông đã được thông qua, đã hết thời gian thảo luận, phát biểu ý kiến.

Thắc mắc của cổ đông sẽ được Chủ tọa trả lời trực tiếp tại Hội nghị Đại hội đồng cổ đông. Việc trả lời sẽ được đảm bảo trong thời gian của nội dung chương trình Hội nghị đã được thông qua hoặc theo quyết định của Chủ tọa. Trường hợp các ý kiến không được trả lời hết trong khuôn khổ thời gian chương trình sẽ được trả lời bằng văn bản và đăng công khai trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2014 - 2015

<u>Kính gửi:</u> Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen

- *Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.*
- *Căn cứ Điều lệ và Quy chế Quản trị của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.*

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) kết quả hoạt động của Tập đoàn Hoa Sen trong niên độ tài chính (NĐTC) 2013 - 2014 và phương hướng, kế hoạch hoạt động trong NĐTC 2014 - 2015.

PHẦN A
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN NĐTC 2013 - 2014 VÀ ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĐTC 2014 – 2015

NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH CHUNG

- Năm 2014 được kỳ vọng sẽ mang đến những tín hiệu tích cực hơn cho nền kinh tế sau hơn nửa thập niên suy thoái. Các chính sách điều chỉnh của Chính phủ nhằm mục tiêu ổn định vĩ mô và tái cơ cấu nền kinh tế được kỳ vọng sẽ tiếp tục phát huy hiệu quả.
- Kết quả tăng trưởng năm 2014 đã cho thấy những tín hiệu tích cực khi tình hình kinh tế vĩ mô trong nước về cơ bản đã dần đi vào ổn định. Lạm phát tiếp tục được kiểm soát, tốc độ tăng giá tiêu dùng 9 tháng đầu năm 2014 tăng 2,25%, thấp nhất trong 10 năm qua và dự kiến cả năm tăng dưới 5%. Tăng trưởng tín dụng đến cuối tháng 9/2014 đạt 7,26% (cùng kỳ năm 2013 là 6,87%) và dự kiến cả năm tăng 12 - 14%.
- Mặc dù vậy, sức cầu trong nước về tiêu dùng và đầu tư vẫn tăng trưởng ở mức thấp. Thị trường bất động sản vẫn trong tình trạng đóng băng kéo dài. Thị trường chứng khoán phát triển chưa vững chắc. Khả năng tiếp cận vốn tín dụng của doanh nghiệp tuy đã cải thiện nhưng nhìn chung còn hạn chế. Các doanh nghiệp, đặc biệt là khối doanh nghiệp ngoài quốc doanh vẫn gặp nhiều khó khăn. Ước tính trong 11 tháng đầu năm 2014, cả nước đã có hơn 60.000 doanh nghiệp buộc phải giải thể hoặc tạm ngừng hoạt động. Nhìn chung, nền kinh tế vẫn đang ở bước đầu của giai đoạn phục hồi và còn tiềm ẩn nhiều rủi ro đe dọa gây mất ổn định kinh tế vĩ mô.
- Đối với ngành thép, năm 2014 cũng là một năm đầy khó khăn với những diễn biến bất lợi của giá thép cán nóng và thép thành phẩm trong nước đã ảnh hưởng mạnh đến lợi nhuận của các doanh nghiệp trong ngành. Việc giải quyết đầu ra cho sản phẩm vẫn là vấn đề cấp bách cho các doanh nghiệp khi tình trạng đóng băng thị trường bất động sản

chưa có hồi kết khiến nhu cầu về sản phẩm vật liệu xây dựng ở kênh tiêu thụ này tiếp tục thấp, áp lực cạnh tranh từ các mặt hàng thép nhập khẩu ngày một gia tăng trong khi kênh xuất khẩu luôn phải đối mặt với khả năng bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại từ các quốc gia trong khu vực.

- Trước tình hình trên, mục tiêu của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng toàn thể cán bộ nhân viên Tập đoàn Hoa Sen là nỗ lực hoàn thành đến mức cao nhất kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã giao phó, đồng thời tập trung củng cố, hoàn thiện các lợi thế cạnh tranh cốt lõi của doanh nghiệp, tạo nền tảng để bứt phá trong giai đoạn phát triển mới.

CHƯƠNG I
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2013 – 2014

1. Cơ cấu thành viên và phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2013 – 2017 gồm 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông bầu chọn tại hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông ngày 06/03/2013 như sau:

- Ông Lê Phước Vũ : Chủ tịch HĐQT
- Ông Trần Ngọc Chu : Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Gia Tuấn : Thành viên
- Ông Lý Duy Hoàng : Thành viên
- Ông Jean-Eric Jacquemin : Thành viên

Trong NĐTC 2013 – 2014, Hội đồng Quản trị đã chấp thuận đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị của Ông Lý Duy Hoàng và bầu bổ sung Ông Trần Quốc Trí vào thành phần Hội đồng Quản trị theo Nghị quyết số 24/NQ/HĐQT/2014 ngày 29/04/2014. Việc bầu bổ sung này sẽ được Hội đồng Quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông NĐTC 2014 – 2015. *(Nội dung cụ thể tại Phần B: Tờ trình v/v thông qua chính thức thành viên Hội đồng Quản trị)*.

Nhằm chuyên môn hóa chức năng, nhiệm vụ của từng thành viên, Hội đồng Quản trị phân công nhiệm vụ cho các thành viên phụ trách các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị như sau:

- Tiểu Ban Đầu tư dự án: Ông Lê Phước Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Trưởng Tiểu ban. Hỗ trợ cho Tiểu Ban Đầu tư dự án là Khối Đầu tư. Nhiệm vụ của Tiểu Ban Đầu tư dự án là nghiên cứu, đề xuất và giám sát việc thực hiện các dự án đầu tư trong và ngoài nước.
- Tiểu ban Tài chính và Quan hệ cổ đông: do các ông Phạm Gia Tuấn là Trưởng Tiểu ban và ông Jean-Eric Jacquemin là thành viên. Hỗ trợ cho Tiểu Ban Tài chính và Quan hệ cổ đông là Phòng Tài chính và Ban Trợ lý HĐQT&TGĐ. Nhiệm vụ của Tiểu Ban Tài chính và Quan hệ cổ đông cụ thể như sau:
  - Chỉ đạo, xem xét và cho ý kiến về các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc nhằm thực hiện các cơ chế, chính sách về tài chính tín dụng, phát hành cổ phiếu, cổ phần, vay vốn tín dụng trong và ngoài nước trước khi trình Hội đồng Quản trị thông qua.
  - Công bố thông tin và trao đổi quan hệ cổ đông về các chính sách và chiến lược phát triển của Tập đoàn.

- Chỉ đạo việc tiếp xúc nhà đầu tư trong và ngoài nước.

- Tiểu Ban Tái cấu trúc, nhân sự và lương thưởng: Ông Lý Duy Hoàng là Trưởng Tiểu Ban và Ông Lê Phước Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên (ngày 29/04/2014 ông Lý Duy Hoàng từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị. Ông Lê Phước Vũ – CT.HĐQT tạm thời phụ trách chính Tiểu ban này). Hỗ trợ cho Tiểu Ban là Ban Tái cấu trúc, Khối Trợ lý & Pháp chế. Nhiệm vụ của Tiểu Ban Tái cấu trúc, nhân sự và lương thưởng cụ thể như sau:
  - Chỉ đạo và cho chủ trương thực hiện các cơ chế chính sách về nhân sự, phát triển nguồn nhân lực, các chính sách đào tạo, quy hoạch cán bộ trung và cao cấp, cán bộ dự nguồn kế thừa.
  - Chỉ đạo và cho chủ trương thực hiện các cơ chế chính sách về quỹ tiền lương của Tập đoàn, chế độ phúc lợi phù hợp với quy định của Luật lao động và chủ trương của Tập đoàn.
  - Xem xét phê duyệt cơ cấu tổ chức của Tập đoàn, các cơ chế chính sách liên quan đến nhân sự, lương, thưởng.

2. Hoạt động chung của Hội đồng Quản trị

Trong niên độ tài chính 2013 - 2014, Hội đồng Quản trị đã tiến hành 93 cuộc họp, bao gồm 12 phiên họp định kỳ hàng tháng và 81 phiên họp bất thường nhằm kịp thời đưa ra những chủ trương, quyết sách trong hoạt động của Tập đoàn.

Số lượng và tỷ lệ tham dự các phiên họp Hội đồng Quản trị của các thành viên Hội đồng Quản trị được thống kê như sau:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Ghi chú
1	Ông Lê Phước Vũ	Chủ tịch	93	100%	
2	Ông Trần Ngọc Chu	Phó Chủ tịch	93	100%	
3	Ông Phạm Gia Tuấn	Thành Viên	93	100%	
4	Ông Jean-Eric Jacquemin	Thành Viên	93	100%	
5	Ông Lý Duy Hoàng	Thành Viên	52	100%	Từ nhiệm TV.HĐQT từ ngày 29/04/2014
6	Ông Trần Quốc Trí	Thành Viên	40	100%	Bổ nhiệm TV.HĐQT từ ngày 29/04/2014

Dưới đây là bảng tóm tắt nội dung một số cuộc họp quan trọng của Hội đồng Quản trị trong niên độ tài chính 2013 - 2014:

Stt	Nghị Quyết	Phiên họp ngày	Các nội dung được thông qua
1	Số 53A/NQ/HĐQT/2013	15/10/2013	Thông qua chủ trương thuê tòa nhà văn phòng tại số 183 Nguyễn Văn Trỗi, phường 10, quận phú Nhuận, Tp. Hồ Chí Minh làm nơi làm việc.
2	Số 55/NQ/HĐQT/2013	24/10/2013	Thông qua việc triệu tập Hội nghị thường niên ĐHĐCĐ năm 2014 vào ngày 09/01/2014 .
3	Số 65/NQ/HĐQT/2013	21/11/2013	Thông qua việc thay đổi địa chỉ văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen (tỉnh Bình Dương).
4	Số 66A/NQ/HĐQT/2013	06/12/2013	Thông qua chủ trương xúc tiến đầu tư thành lập Công ty thương mại tại Indonesia.
5	Số 02/NQ/HĐQT/2014	08/01/2014	Thông qua chủ trương chi trả cổ tức đợt 1 của NĐTC 2012 -2013.
6	Số 11/NQ/HĐQT/2014	20/02/2014	Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (PwC) Việt Nam là đơn vị kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và các công ty con niên độ tài chính 2013 – 2014.
7	Số 14/NQ/HĐQT/2014	10/03/2014	Thông qua việc thành lập Văn phòng Đại diện Tập đoàn Hoa Sen tại Myanmar và cử người chịu trách nhiệm điều hành các hoạt động kinh doanh của Văn phòng đại diện Tập đoàn Hoa Sen tại Myanmar.
8	Số 17A/NQ/HĐQT/2014	31/03/2014	Thông qua việc chốt danh sách cổ đông và thực hiện lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại Hội đồng cổ đông về việc tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài lên tối đa 60% vốn điều lệ của Tập đoàn Hoa Sen (trong trường hợp pháp luật cho phép).
9	Số 24/NQ/HĐQT/2014	29/04/2014	Thông qua việc từ nhiệm Thành viên Hội đồng Quản trị (Ông Lý Duy Hoàng) và bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị (Ông Trần Quốc Trí).
10	Số 27/NQ/HĐQT/2014	08/05/2014	Thông qua việc thành lập Công ty TNHH MTV Ống Thép Hoa Sen Bình Định.

11	Số 28A/NQ/HĐQT/2014	16/05/2014	Tạm hoãn triển khai dự án Công ty Cổ phần Tôn Hoa Sen - Thái Lan (phiên họp định kỳ tháng 05/2014).
12	Số 31/NQ/HĐQT/2014	21/05/2014	Thông qua việc Thành lập Công ty TNHH MTV Tôn Hoa Sen Nghệ An
13	Số 45/NQ/HĐQT/2014	12/09/2014	Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Quyền Phó Tổng Giám đốc Xuất khẩu đối với ông Phan Duy Quang.

3. Các chủ trương, định hướng quan trọng của Hội đồng Quản trị

Trong NĐTC 2013 – 2014, trước những diễn biến bất lợi của thị trường ngành thép, Hội đồng Quản trị đã đề ra những chủ trương, định hướng trong công tác điều hành như sau:

3.1. Các chủ trương đối với hoạt động sản xuất

- Kiện toàn hệ thống sản xuất, nâng cao tay nghề của đội ngũ kỹ sư, công nhân vận hành nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động các dây chuyền và nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng tỷ lệ hàng chính phẩm, giảm thiểu tiêu hao nguyên vật liệu và chi phí vận hành máy móc thiết bị, hạ giá thành sản phẩm, đảm bảo sản xuất ổn định, an toàn.
- Thiết lập cơ chế nhằm khuyến khích nghiên cứu cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất và chất lượng của các dây chuyền hiện có. Các giải pháp cải tiến kỹ thuật đều được thẩm định tính khả thi nhờ đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm.
- Định vị thương hiệu bằng chất lượng sản phẩm, thông qua việc đăng ký thành công các bộ tiêu chuẩn chất lượng quốc tế như bộ tiêu chuẩn của ASTM (American Society for Testing and Materials – Hiệp hội Vật liệu và thử nghiệm Hoa Kỳ), bộ tiêu chuẩn BS EN (British Standards European Norm) của Châu Âu, bộ tiêu chuẩn JIS (Japanese Industrial Standards) của Nhật Bản, bộ tiêu chuẩn AS (Australian Standards) của Úc, bộ tiêu chuẩn SNI (Indonesian National Standards) của Indonesia, bộ tiêu chuẩn MS (Malaysian Standards) của Malaysia… và áp dụng vào thực tiễn hoạt động sản xuất của Công ty nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm luôn được nâng cao, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng trong nước và đảm bảo các tiêu chuẩn xuất khẩu đa dạng tại các thị trường khó tính.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, sáng tạo ra các dòng sản phẩm mới nhằm định hướng nhu cầu của người tiêu dùng.

3.2. Các chủ trương đối với hoạt động vận tải cung ứng

- Thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ nhằm tối thiểu hóa thời gian và chi phí vận tải – cung ứng hàng hóa bao gồm: nghiên cứu, tính toán phương thức, lộ trình

vận tải tối ưu đối với từng đơn hàng; thực hiện đấu thầu, chào giá cạnh tranh để lựa chọn đơn vị vận tải đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả phù hợp; xây dựng, ban hành các quy tắc, hướng dẫn trong vận chuyển hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy nhằm hạn chế rủi ro và đảm bảo chất lượng sản phẩm trong quá trình vận chuyển.

- Đầu tư tăng số lượng phương tiện vận tải hiện có để đáp ứng tốt hơn nhu cầu vận chuyển hàng hóa và xây dựng mô hình quản trị hệ thống Logistic – Vận tải chặt chẽ, chuyên nghiệp để quản lý và khai thác có hiệu quả hệ thống này.
- Áp dụng mô hình chuỗi cung ứng "Vừa đúng lúc": tính toán nhu cầu nguyên vật liệu, theo dõi và dự báo các diễn biến về giá nguyên vật liệu để từ đó quyết định số lượng và thời điểm mua nguyên liệu hợp lý, đảm bảo đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh với giá mua tốt nhất và chất lượng phù hợp, hạn chế ảnh hưởng của giá nguyên vật liệu, tiết giảm chi phí sản xuất.

3.3. Các chủ trương đối với hoạt động kinh doanh

- Tăng cường hiệu quả các kênh bán hàng trong nước, mở rộng thị trường xuất khẩu:
  - Đối với thị trường trong nước: Nhằm ứng phó với nhu cầu sụt giảm do tác động của tình hình kinh tế vĩ mô, Hội đồng Quản trị chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện việc tăng cường công tác bán hàng theo hướng tập trung vào bán lẻ trực tiếp đến người tiêu dùng nhằm tăng cường giá trị gia tăng thông qua các biện pháp cụ thể sau:
    + Tăng cường độ phủ của sản phẩm Hoa Sen thông qua hệ thống chi nhánh, xây dựng đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp làm cơ sở quan trọng nhằm đẩy mạnh sản lượng tiêu thụ tại các khu vực đã có sự hiện diện của hệ thống chi nhánh.
    + Thực hiện chính sách bán hàng linh hoạt tùy thuộc vào tình hình thị trường, nắm bắt nhu cầu của khách hàng để có chính sách hợp lý. Tăng cường sự phản hồi của khách hàng đối với các dịch vụ của Tập đoàn nhằm tăng cường sự hài lòng của khách hàng.
    + Tăng cường đội ngũ nhân viên hỗ trợ thị trường tại các khu vực và chi nhánh có tiềm năng cao nhưng chưa được khai thác một cách tối đa.
    + Đẩy nhanh việc thành lập các chi nhánh tại các khu vực thị trường tiềm năng trong đó chú trọng vào các chi nhánh bán lẻ, tập trung chủ yếu vào các khu vực có độ phủ thấp là Miền Bắc, Miền Trung.
    + Định kỳ, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý liên quan tiến hành khảo sát cụ thể tình hình kinh doanh của các khu vực nhằm nắm bắt thị

trường, tiếp nhận đề xuất của đội ngũ nhân viên thị trường và chỉ đạo các chính sách cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả của công tác bán hàng.

- Đối với thị trường xuất khẩu: Nâng cao hiệu quả của công tác xuất khẩu tại các khu vực là thị trường truyền thống, đồng thời thiết lập các thị trường mới tại Châu Âu, Châu Mỹ và các thị trường khác, bước đầu nâng cao sản lượng tiêu thụ và từng bước ổn định hệ thống khách hàng, giảm thiểu rủi ro về chính sách tại các thị trường truyền thống. Tuyển dụng nhân sự có trình độ cao, thông thạo ngoại ngữ, vững kiến thức về thương mại quốc tế để triển khai việc mở rộng và quản lý thị trường xuất khẩu.

- Thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh bao gồm: nâng cao chất lượng sản phẩm, cải thiện thời gian cung ứng hàng hóa nhằm đáp ứng nhu cầu nhanh chóng của khách hàng, duy trì mối quan hệ vững chắc đối với khách hàng truyền thống, thực hiện các chương trình nhằm xúc tiến đầu tư, các chương trình marketing sáng tạo nhằm tăng cường sự hiểu biết của khách hàng đối với sản phẩm của công ty, thực hiện các chương trình từ thiện nhằm quảng bá triết lý kinh doanh của Tập đoàn, xây dựng sự thân thiện của thương hiệu đối với khách hàng ngoài nước.

3.4. Các chủ trương đối với hoạt động đầu tư

- Tăng cường đầu tư mở rộng hệ thống phân phối, đặc biệt là các khu vực giàu tiềm năng tiêu thụ nhưng mật độ chi nhánh bán lẻ chưa cao.
- Hoàn thành đúng tiến độ các dây chuyền thuộc giai đoạn 2 Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ và có phương án triển khai nhanh đối với 2 dự án đầu tư mới là Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An và Dự án Nhà máy Ống Thép Hoa Sen Bình Định, sớm đưa các dây chuyền vào hoạt động, nâng cao năng lực sản xuất của Tập đoàn.
- Xem xét tính hiệu quả của các dự án đầu tư nước ngoài trong bối cảnh hiện tại để đưa ra các quyết định triển khai hoặc chấm dứt dự án phù hợp, đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Nghiên cứu các phương án đầu tư mới để mở rộng quy mô sản xuất, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường, đón đầu giai đoạn tăng trưởng mới.

3.5. Các chủ trương về quản lý rủi ro

- ***Quản lý và kiểm soát rủi ro về tài chính:*** Cấu trúc lại nợ vay, cân đối định mức hàng tồn kho, áp dụng linh hoạt tỷ lệ nợ vay giữa VNĐ và ngoại tệ nhằm tiết giảm chi phí tài chính. Các giải pháp cụ thể như sau:
  + Tính toán nhu cầu vốn vay hợp lý; linh hoạt điều chỉnh cơ cấu nợ vay giữa VNĐ và ngoại tệ trên cơ sở các yếu tố lãi suất, tỷ lệ trượt giá của các đồng

tiền, cân đối được nguồn thu ngoại tệ từ hoạt độngxuất khẩu nhằm tối ưu hóa cơ cấu nợ vay cuối kỳ.

+ Xây dựng định mức hàng tồn kho hợp lý nhằm giảm thiểu nhu cầu vay ngắn hạn.

+ Tăng cường hoạt động xuất khẩu nhằm ổn định một phần nguồn ngoại tệ phục vụ nhu cầu nhập khẩu nguyên vật liệu, giúp doanh nghiệp giảm thiểu rủi ro biến động tỷ giá.

- ***Quản lý và kiểm soát rủi ro công nợ, hàng tồn kho:*** xử lý nhanh hàng tồn kho chậm luân chuyển; chính sách công nợ và thu hồi công nợ phù hợp:

+ Giám sát chặt chẽ và có phương án xử lý kịp thời đối với hàng tồn kho chậm luân chuyển nhằm giảm chi phí lãi vay, đảm bảo sự ổn định của dòng tiền, đảm bảo nguồn vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

+ Thường xuyên đánh giá hạn mức công nợ, tuổi nợ, phân loại nợ; theo dõi, đôn đốc thu hồi nợ để hạn chế tối đa nợ phải thu quá hạn và giảm thiểu rủi ro nợ phải thu.

- ***Quản lý và kiểm soát rủi ro về pháp luật và chính sách:*** Thường xuyên cập nhật các thông tin về pháp luật, chính sách của nhà nước và áp dụng vào thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty:

+ Tham gia chương trình doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực Hải quan, tạo điều kiện rút ngắn thời gian thông quan nhằm tiết giảm các chi phí liên quan và nâng cao lợi thế cạnh tranh lâu dài.

+ Rà soát hệ thống chính sách, ban hành các chính sách mới phù hợp với các quy định của Pháp luật.

+ Xây dựng hệ thống quy trình để thẩm định hợp đồng, thẩm định nhà cung cấp. Các hợp đồng và giao dịch với các đối tác đều được thẩm định trước khi ký duyệt nhằm đảm bảo quyền lợi, giảm thiểu rủi ro cho Công ty.

+ Tiến hành hậu kiểm các chính sách, tài liệu và văn bản để điều chỉnh cho phù hợp với tình hình hoạt động hiện tại của Tập đoàn.

3.6. Đối với công tác phát triển nguồn nhân lực

- Tiếp tục triển khai áp dụng hệ thống đánh giá hiệu quả công việc KPI nhằm đánh giá một cách chi tiết, toàn diện hiệu quả hoạt động của từng đơn vị và cá nhân để có hướng điều chỉnh, sàng lọc nhân sự hợp lý.

- Tăng cường tuyển dụng các du học sinh, tu nghiệp sinh bổ sung vào đội ngũ cán bộ dự nguồn; xây dựng kế hoạch bố trí nhân sự cụ thể, có định hướng và chính sách đãi ngộ hợp lý.

3.7. Đối với hoạt động truyền thông – marketing

- Không ngừng đẩy mạnh công tác xây dựng thương hiệu thông qua các chương trình marketing đa dạng, sáng tạo hiệu quả.
- Tiếp tục thực hiện các sự kiện truyền thông, các hoạt động từ thiện, tài trợ giàu tính nhân văn, tính cộng đồng nhằm thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và góp phần xây dựng thương hiệu Hoa Sen mạnh và thân thiện.
- Xây dựng chiến dịch truyền thông thể hiện cam kết mạnh mẽ của Tập đoàn Hoa Sen luôn đảm quyền lợi người tiêu dùng qua việc cung cấp các sản phẩm đúng giá, đúng tiêu chuẩn, đúng chất lượng.

4. Hoạt động của các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị

Tại các phiên họp Hội đồng Quản trị định kỳ, các thành viên Hội đồng Quản trị phụ trách các tiểu ban đều có báo cáo tình hình hoạt động của tiểu ban, đồng thời đề xuất hoặc xin ý kiến Hội đồng Quản trị các chủ trương, định hướng thực hiện đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực phụ trách của từng tiểu ban.

Trên cơ sở phân công nhiệm vụ cụ thể và phối hợp thực hiện, trong niên độ tài chính 2013 – 2014, các tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị đã thực hiện các nhiệm vụ quan trọng sau:

4.1. Hoạt động của Tiểu Ban Đầu tư dự án

- Trực tiếp thực hiện công tác xúc tiến đầu tư các dự án trong và ngoài nước bao gồm:
    - Trong nước: Giám sát việc triển khai Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ giai đoạn 2, Dự án đầu tư mở rộng Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Hoa Sen; nghiên cứu, đề xuất thông qua và giám sát việc đầu tư dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An, Nhà máy Ống thép Hoa Sen Bình Định.
    - Ngoài nước: nghiên cứu, xây dựng các phương án đầu tư nước ngoài theo định hướng phát triển của Tập đoàn.
- Nghiên cứu, tham mưu và đề xuất Hội đồng Quản trị các phương án đầu tư triển vọng để Hội đồng Quản trị quyết định triển khai hoặc đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Triển khai, giám sát các hoạt động đầu tư khác của Tập đoàn.

4.2. Hoạt động của Tiểu Ban Tài chính và Quan hệ cổ đông

- Thay mặt Hội đồng Quản trị trả lời các câu hỏi của cổ đông tại Hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông NĐTC 2013 – 2014. Nội dung chi tiết các câu hỏi và

phần trả lời của cổ đông tại Đại hội được đăng tải công khai trên trang thông tin điện tử (website) của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.

- Chỉ đạo Phòng Tài chính, Khối Trợ lý & Pháp chế triển khai công tác công bố thông tin về tình hình sản xuất kinh doanh, các thông tin định kỳ và bất thường, xây dựng các báo cáo về tình hình quản trị công ty và công bố kịp thời theo đúng quy định của nhà nước, đảm bảo tính minh bạch.
- Xem xét và cho ý kiến về các đề xuất của Ban Tổng Giám đốc liên quan đến cơ cấu nợ vay trong các cuộc họp Hội đồng Quản trị trên cơ sở cân đối dòng tiền, tình hình xuất khẩu, tình hình biến động lãi suất, tỷ lệ lạm phát nhằm đảm bảo tối ưu hóa các chi phí liên quan, giảm thiểu các rủi ro về tài chính.
- Chỉ đạo Phòng Tài chính và các đơn vị liên quan thực hiện các báo cáo tài chính và báo cáo thường niên trong NĐTC 2013 - 2014 của Tập đoàn.
- Tiếp xúc với một số nhà đầu tư trong và ngoài nước.

4.3. Hoạt động của Tiểu ban Tái cấu trúc và Nhân sự, Lương thưởng

- Triển khai xây dựng lại cơ cấu tổ chức của Tập đoàn trên cơ sở phân định rõ chức năng, nhiệm vụ của các khối và phòng ban phù hợp với thực tiễn hoạt động và định hướng chiến lược phát triển của Tập đoàn trong dài hạn, đảm bảo bộ máy vận hành hiệu quả.
- Chỉ đạo công tác xây dựng, hoàn thiện cơ cấu tổ chức về nhân sự: xây dựng tiêu chuẩn về đánh giá cán bộ quản lý, quản trị viên dự nguồn; Quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý của Tập đoàn; Chính sách quy hoạch, luân chuyển, đào tạo và phát triển nguồn nhân lực.
- Chỉ đạo các đơn vị liên quan rà soát lại các cơ chế chính sách của Tập đoàn nhằm đảm bảo các cơ chế chính sách phù hợp với quy định của Pháp luật, nâng cao hiệu quả làm việc của cán bộ và nhân viên của Tập đoàn.
- Nghiên cứu, đề xuất nghiên cứu đề án chiến lược phát triển của Tập đoàn Hoa Sen thông qua việc chuyên môn hóa 3 hoạt động chính: sản xuất – logistic – phân phối trong thời gian tới.
- Nghiên cứu, xây dựng và đưa ra các đề xuất nhằm hoàn thiện chính sách về lương thưởng, phúc lợi, khen thưởng – kỷ luật của Tập đoàn.
- Xử lý một số vấn đề khác liên quan đến công tác tái cấu trúc và nhân sự, lương thưởng của Tập đoàn.

5. Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Tình hình thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông tại hội nghị thường niên NĐTC 2013 – 2014 ngày 08/01/2014 như sau:

Stt	Nội dung chính	Kết quả thực hiện
1	Kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ tài chính 2013 – 2014.	Báo cáo tại chương II
2	Triển khai các dự án đầu tư .	Báo cáo tại chương II
3	Thực hiện chi trả cổ tức của NĐTC 2012 – 2013.	Báo cáo tại chương II
4	Lựa chọn công ty kiểm toán cho niên độ tài chính 2013 – 2014.	Đã chọn Công ty TNHH Pwc Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho niên độ tài chính 2013 – 2014 của Công ty.
5	Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi một số nội dung trong Điều lệ Công ty.	Đã thực hiện bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi Điều lệ theo Nghị quyết.

6. Kết quả giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Trong NĐTC 2013 – 2014, Hội đồng Quản trị đã thông qua chủ trương bổ nhiệm **Ông Phan Duy Quang** đảm nhiệm chức vụ Quyền Phó Tổng Giám đốc phụ trách Xuất khẩu. Cơ cấu nhân sự hiện tại của Ban Tổng Giám đốc như sau:

- Ông Trần Ngọc Chu : Tổng Giám đốc
- Ông Trần Quốc Trí : Phó Tổng Giám đốc Trực
- Ông Hoàng Đức Huy : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kiểm soát
- Ông Nguyễn Minh Khoa : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Cung ứng
- Ông Vũ Văn Thanh : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính & Marketing
- Ông Hồ Thanh Hiếu : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh doanh
- Ông Nguyễn Văn Quý : Phó Tổng Giám đốc phụ trách Đầu tư & Sản xuất
- Ông Phan Duy Quang : Quyền Phó Tổng Giám đốc phụ trách Xuất khẩu

Nhằm sâu sát tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tại các phiên họp định kỳ hàng tháng, Hội đồng Quản trị đều yêu cầu sự tham gia của Ban Tổng Giám đốc và một số cán bộ quản lý để báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong tháng cho Hội đồng Quản trị và thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị, trình bày kế hoạch kinh doanh của tháng tiếp theo và phương hướng để hoàn thành kế hoạch đề ra.

Ngoài ra các cuộc họp giao ban hàng tuần của Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc các Khối chức năng và Giám đốc các Công ty con cũng đều có sự tham gia của Chủ tịch

Hội đồng Quản trị và các thành viên Hội đồng Quản trị điều hành nhằm giám sát, theo dõi công tác quản lý điều hành và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng Quản trị.

Niên độ tài chính 2013 – 2014, Ban Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành qua các giải pháp điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời, linh hoạt, phù hợp với chủ trương, định hướng của Hội đồng Quản trị. Các chủ trương, chỉ đạo mà Hội đồng Quản trị đưa ra cũng được Ban Tổng Giám đốc triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo chi tiết kết quả thực hiện với tinh thần trách nhiệm cao. Nhờ nỗ lực điều hành của Ban Tổng Giám đốc cùng sự cố gắng của tập thể cán bộ nhân viên, Tập đoàn Hoa Sen vẫn duy trì được đà tăng trưởng sản lượng tiêu thụ và doanh thu ổn định trong điều kiện tình hình thị trường còn nhiều khó khăn.

II. THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN THU NHẬP KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Thù lao, chi phí hoạt động

Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị được Đại hội đồng cổ đông thông qua hằng năm. Tại Hội nghị thường niên ngày 08/01/2014, Đại hội đồng cổ đông đã phê chuẩn mức thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong NĐTC 2013 – 2014 là **1,5% x Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đã kiểm toán của NĐTC 2013 – 2014.**

2. Thù lao của Hội đồng Quản trị trong NĐTC 2013 – 2014

Stt	Chức vụ	Thù lao (đồng/tháng)
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	20.000.000
2	Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị	13.000.000
3	Thành viên Hội đồng Quản trị	11.000.000

3. Các khoản thu nhập khác tại doanh nghiệp của Thành viên Hội đồng Quản trị

Stt	Họ và tên	Chức danh	Tiền lương/ Thù lao (đồng/tháng)
1	Lê Phước Vũ	Trưởng Ban quản lý dự án	100.000.000
		Trưởng Ban Tái cấu trúc	7.000.000
2	Trần Ngọc Chu	Tổng Giám đốc	100.000.000
		CT.HĐTV Công ty TNHH MTV VLXD Hoa Sen	8.000.000
		Phó Ban Tái cấu trúc	5.000.000
3	Trần Quốc Trí	Phó Tổng Giám đốc Trực	80.000.000
		Phó Ban Tái cấu trúc	5.000.000

CHƯƠNG II
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN HOA SEN TRONG NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2013 – 2014

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

1. Các chỉ tiêu kinh doanh

So sánh các chỉ tiêu kinh doanh NĐTC 2013 – 2014 với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2013 - 2014	Thực hiện NĐTC 2013 - 2014	Tỷ lệ thực hiện so với kế hoạch
(1)	**(2)**	**(3)**	**(4)**	**(5=4/3*100)**
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	**737.763**	**868.256**	**118%**
- *Thành phẩm*	*tấn*	*700.000*	*810.226*	*116%*
- *Phụ phẩm*	*tấn*	*37.763*	*58.030*	*184%*
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	**14.000**	**14.990**	**107%**
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	**600**	**410**	**68%**

So sánh kết quả kinh doanh NĐTC 2013 - 2014 với kết quả kinh doanh NĐTC 2012 - 2013:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện NĐTC 2012 – 2013	Thực hiện NĐTC 2013 - 2014	So sánh kết quả thực hiện
(1)	**(2)**	**(3)**	**(4)**	**(5=4/3*100)**
Sản lượng tiêu thụ	Tấn	**634.128**	**868.256**	**137%**
Thành phẩm	*Tấn*	*598.326*	*810.226*	*135%*
Phụ phẩm	*Tấn*	*35.802*	*58.030*	*162%*
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	**11.760**	**14.990**	**127%**
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	Tỷ đồng	**581**	**410**	**71%**

Kết thúc niên độ tài chính 2013 – 2014, các chỉ tiêu Sản lượng tiêu thụ và Doanh thu của Tập đoàn Hoa Sen đều vượt kế hoạch đề ra và tiếp tục giữ mức tăng trưởng tốt so với niên độ tài chính trước. Cụ thể, sản lượng thành phẩm tiêu thụ trong niên độ 2013 – 2014

đạt 810.226 tấn sản phẩm các loại, vượt 16% so với kế hoạch. Doanh thu thuần đạt 14.990 tỷ đồng, tương ứng 107% kế hoạch đề ra. So với niên độ trước, sản lượng tiêu thụ và doanh thu tăng trưởng lần lượt ở mức 37% và 27%, mức tăng trưởng ấn tượng trong thực trạng ngành thép chưa thật sự khởi sắc.

Tốc độ tăng trưởng Sản lượng thành phẩm và Doanh thu của Tập đoàn Hoa Sen trong 05 năm gần nhất.

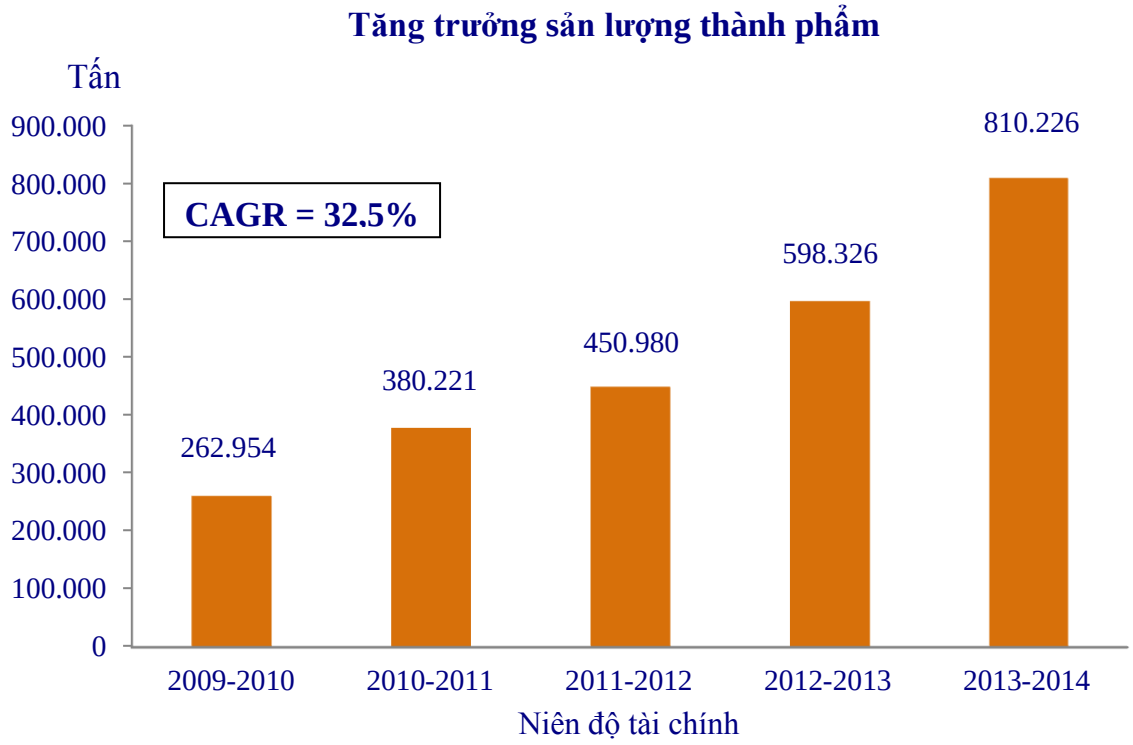

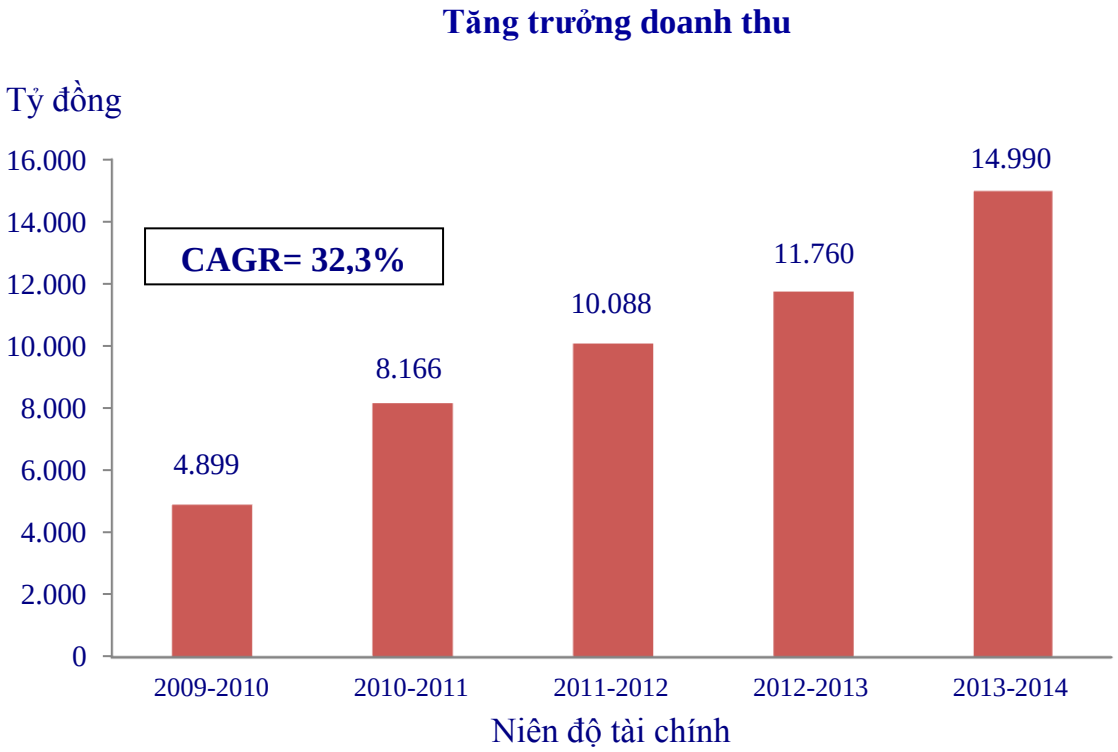

Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trong NĐTC 2013 – 2014 đạt 410 tỷ đồng, hoàn thành 68% so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân là do:

- Giá thép cán nóng (thép nguyên liệu) và thép thành phẩm trong nước giảm mạnh từ nửa cuối năm 2013, nguyên nhân là do tình trạng dư thừa sản lượng thép trên thế giới. Tuy nhiên mức giảm giá bán thép thành phẩm trong nước cao hơn so với mức giảm giá thép nguyên liệu là nguyên nhân chính dẫn đến biên lợi nhuận gộp của doanh nghiệp thấp hơn so với kỳ vọng.
- Việc tỷ giá hối đoái tại một số thị trường xuất khẩu lớn của Tập đoàn Hoa Sen tăng trong NĐTC 2013 – 2014 buộc Tập đoàn Hoa Sen phải điều chỉnh giảm giá bán xuất khẩu để ổn định sản lượng tiêu thụ, giữ vững thị trường cũng là nguyên nhân cơ bản làm cho biên lợi nhuận xuất khẩu sụt giảm.

Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế hợp nhất

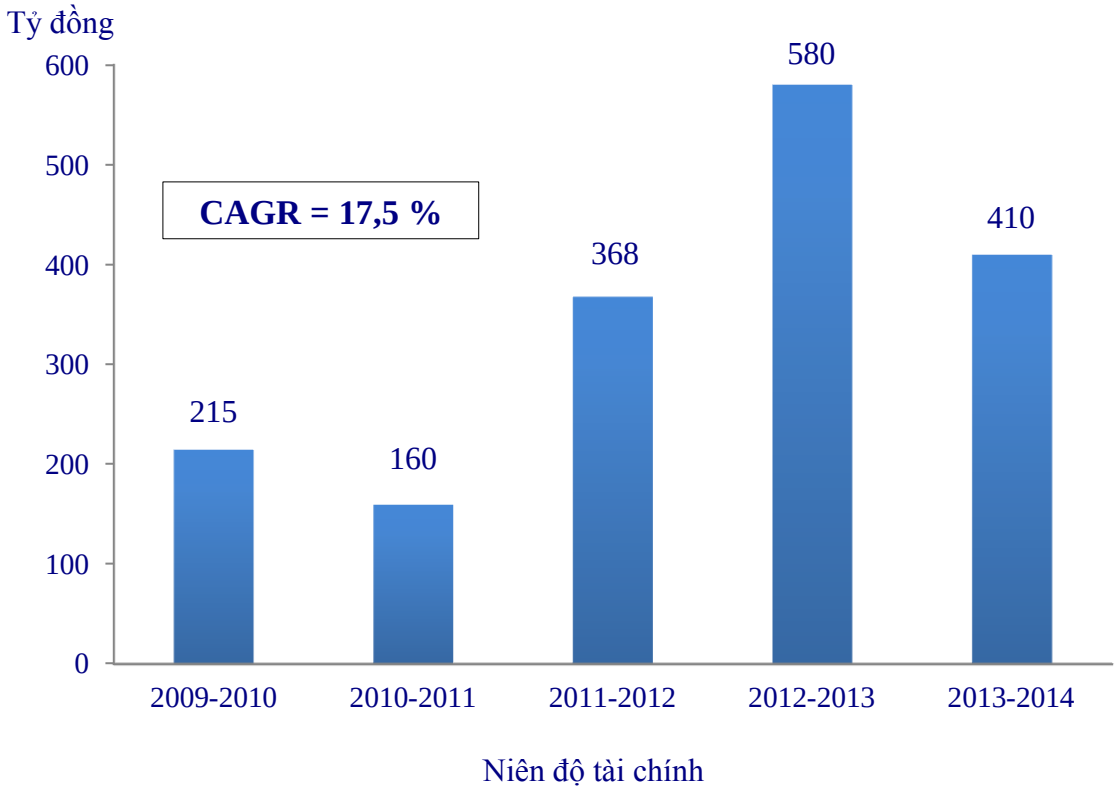

2. Thị phần tôn mạ năm 2014

Trong 11 tháng đầu năm 2014, Hiệp hội Thép Việt Nam đón nhận sự gia nhập của một số thành viên mới. Điều này làm cho Tập đoàn Hoa Sen mặc dù vẫn duy trì vị thế dẫn đầu thị phần tôn mạ, nhưng tỷ lệ thị phần có sự thay đổi giảm so với năm 2013, chiếm 36,9% thị phần toàn ngành mặc dù sản lượng tiêu thụ vẫn tăng mạnh so với năm 2013.

Với nội lực hiện tại, Tập đoàn Hoa Sen hoàn toàn đủ tự tin để tiếp tục gia tăng sản lượng tiêu thụ, khẳng định vị thế số một đối với dòng sản phẩm tôn trong những năm tiếp theo.

Biểu đồ thị phần tôn mạ

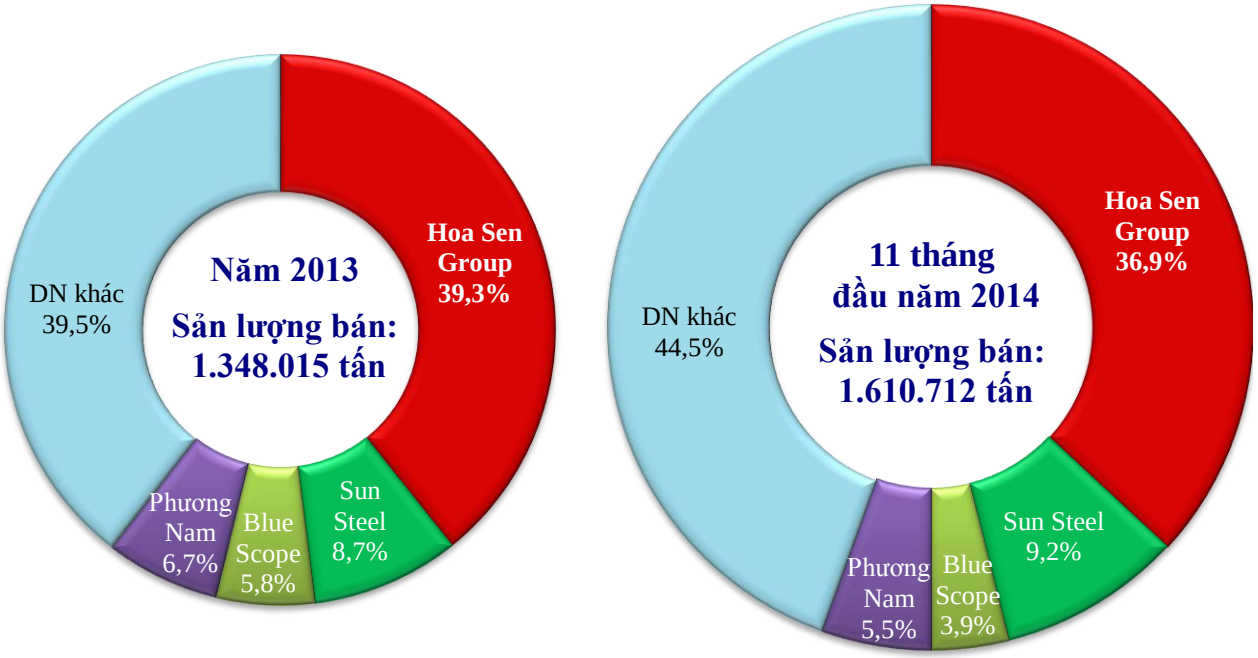

Nguồn: Bản tin nội bộ Hiệp hội Thép Việt Nam tháng 12/2014.

Ghi chú: Số liệu thống kê trên chỉ bao gồm sản lượng bán của những thành viên Hiệp hội Thép Việt Nam và đã loại trừ sản lượng bán của Công ty Perstima Việt Nam vì tôn mạ thiếc không phục vụ công nghiệp xây dựng và của Công ty Posco VST vì inox không phải là tôn mạ.

3. Thị phần ống thép năm 2014

Bắt đầu được sản xuất và tiêu thụ từ năm 2007, với chất lượng vượt trội, đến nay các sản phẩm ống thép của Tập đoàn Hoa Sen đã tạo dựng được chỗ đứng vững chắc trên thị trường, đưa Tập đoàn trở thành một trong những đơn vị dẫn đầu về thị phần tiêu thụ ống thép trong những năm qua.

Biểu đồ thị phần ống thép

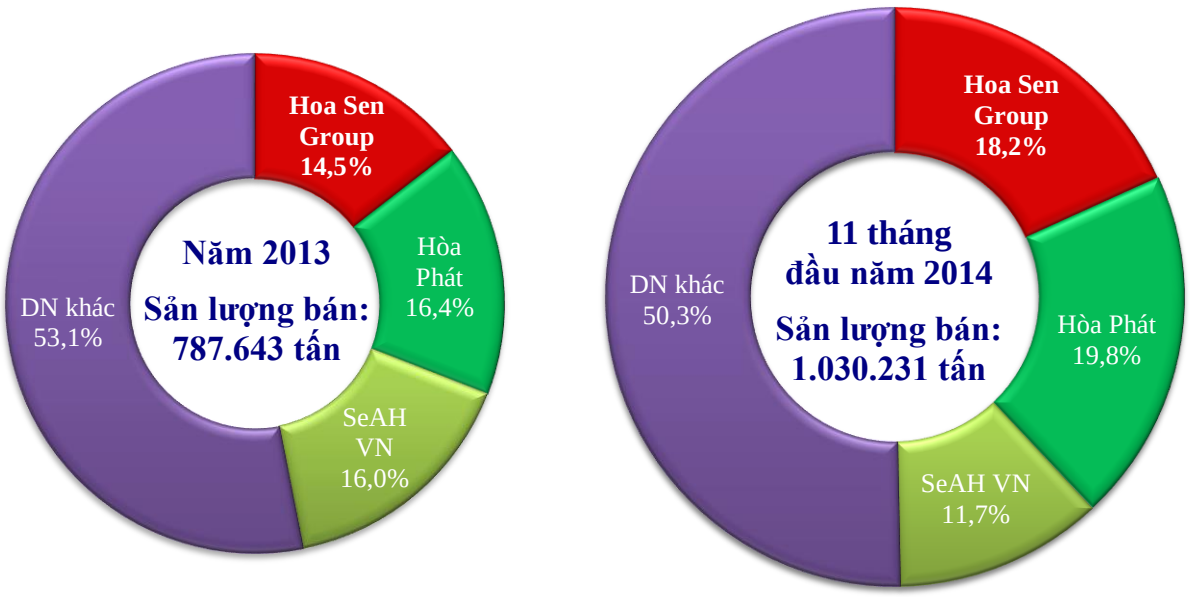

Nguồn: Bản tin nội bộ Hiệp hội Thép Việt Nam tháng 12/2014.

Trong 11 tháng đầu năm 2014, thị phần ống thép của Tập đoàn Hoa Sen ước đạt gần 20% thị phần toàn ngành, là một trong hai doanh nghiệp dẫn đầu về thị phần tiêu thụ ống thép cả nước.

4. Cơ cấu doanh thu theo kênh bán hàng

Niên độ tài chính 2013 – 2014, sản lượng tiêu thụ và doanh thu xuất khẩu tiếp tục có bước tăng trưởng vượt bậc với 336.197 tấn sản phẩm được tiêu thụ tại 52 quốc gia và khu vực, giúp Tập đoàn thu về trên 5.947 tỷ đồng (xấp xỉ 282 triệu USD) doanh thu, tăng 12% so với doanh thu xuất khẩu trong NĐTC 2012 – 2013 và chiếm 39,6% doanh thu toàn Tập đoàn. Kết quả này thể hiện bước đi linh hoạt, đúng đắn của Tập đoàn trong điều kiện tình hình ngành thép trong nước chưa thật sự có nhiều biến chuyển.

Bên cạnh đó các kênh bán hàng trong nước vẫn đóng vai trò chủ đạo với 60,4% tổng doanh thu của Tập đoàn. Trong đó:

- Hệ thống phân phối tiếp tục được đầu tư mở rộng với thêm 23 chi nhánh mới được thành lập. Sản lượng tiêu thụ của kênh phân phối này trong NĐTC 2013 – 2014 đạt 298.805 tấn, tương ứng hơn 5.540 tỷ đồng doanh thu, tăng 42% so với NĐTC 2012 – 2013 và chiếm 37,04% trong cơ cấu doanh thu toàn Tập đoàn.
- Các kênh kinh doanh nội địa và kinh doanh thép nhựa lần lượt chiếm 16,49% và 6,87% doanh thu Tập đoàn.

Biểu đồ cơ cấu doanh thu theo kênh bán hàng

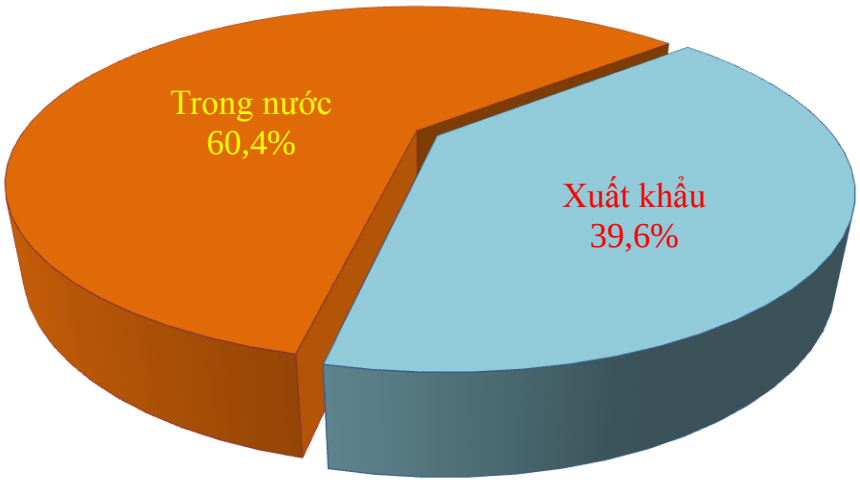

5. Cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm

Nhóm sản phẩm tôn bao gồm các mặt hàng tôn kẽm, tôn lạnh, tôn kẽm màu, tôn lạnh màu, tôn đen màu tiếp tục là nhóm sản phẩm chủ lực, đóng góp 54,63% doanh thu Tập đoàn. Tiếp theo là nhóm sản phẩm thép bao gồm các sản phẩm thép dày mạ kẽm, ống thép mạ kẽm, ống thép đen, xà gồ mạ kẽm, xà gồ đen đóng góp 39,23% doanh thu. Nhựa và các sản phẩm khác lần lượt chiếm 2,52% và 3,62% doanh thu.

Biểu đồ cơ cấu doanh thu theo nhóm sản phẩm

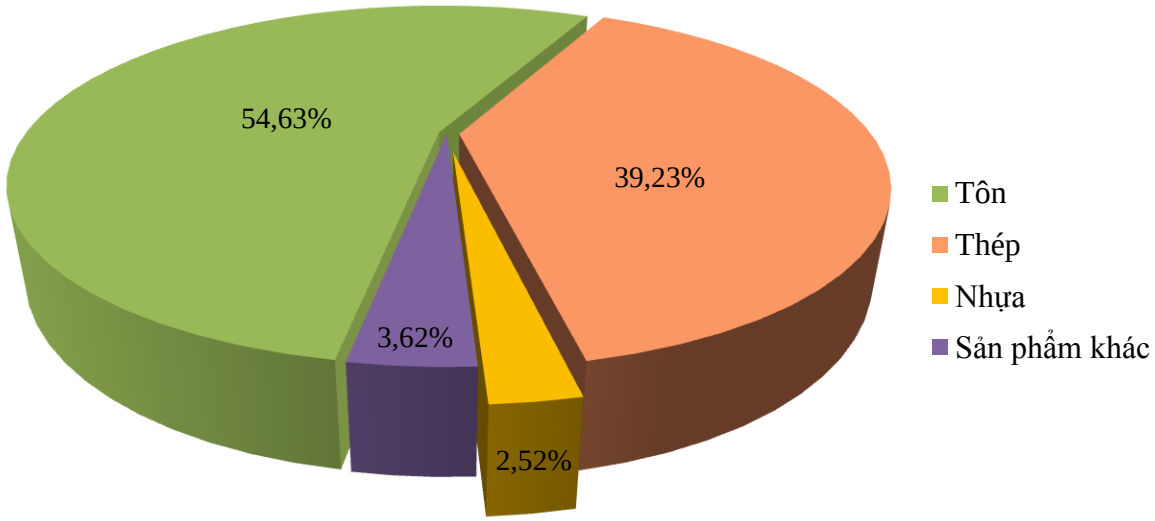

6. Tỷ trọng các loại chi phí trên doanh thu thuần theo báo cáo tài chính hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	NĐTC 2012 - 2013	NĐTC 2013 - 2014
1	Sản lượng bán	Tấn	634.128	868.256
1.1	*- Thành phẩm*	*Tấn*	*598.326*	*810.226*
1.2	*- Phụ phẩm*	*Tấn*	*35.802*	*58.030*
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	11.760	14.990
3	Lợi nhuận gộp/ Doanh thu thuần	%	14,5	11,7
4	Chi phí tài chính/Doanh thu thuần	%	2,1	1,7
	Chi phí lãi vay/ Doanh thu thuần	%	1,4	1,2
5	Chi phí bán hàng/Doanh thu thuần	%	4,2	4,5
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp/Doanh thu thuần	%	3,0	2,6

7. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản theo báo cáo tài chính hợp nhất

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	NĐTC 2012 - 2013	NĐTC 2013 - 2014
1	**TỶ SỐ THANH TOÁN**			
	Thanh toán hiện tại	lần	1,0	0,9
	Thanh toán nhanh		0,3	0,2
2	**TỶ SỐ HOẠT ĐỘNG**			
	Số vòng quay hàng tồn kho	lần	4,4	3,4
3	**TỶ SỐ ĐÒN BẨY TÀI CHÍNH**			
	Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	69	77
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu		223	329
	Tổng tài sản/ Vốn chủ sở hữu		323	429
4	**TỶ SỐ SINH LỢI**			
	Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản	%	9,3	4,7
	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần		4,9	2,7
	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu		27,5	17,9
	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đ/cp	5.941	4.261

8. Ý kiến của Công ty kiểm toán độc lập

(Trích Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán)

Chúng tôi đã kiểm toán các báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen ("Công ty") và các công ty con (gọi chung là "Tập đoàn") được lập ngày 30 tháng 9 năm 2014 và được Tổng Giám đốc phê chuẩn vào ngày 16 tháng 12 năm 2014. Các báo cáo tài chính hợp nhất này bao gồm: bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 30 tháng 9 năm 2014, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc vào ngày nêu trên, và thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các chính sách kế toán chủ yếu từ trang 5 đến trang 43.

Trách nhiệm của Tổng Giám đốc đối với các báo cáo tài chính hợp nhất

Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về các báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện việc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu các báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên các báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong các báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày các báo cáo tài chính hợp nhất trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Tập đoàn tại ngày 30 tháng 9 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính tại Việt Nam.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

1. Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ giai đoạn 2

Tiếp nối thành công của giai đoạn 1 dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ, Tập đoàn Hoa Sen tiếp tục triển khai giai đoạn 2 tăng gấp đôi công suất thiết kế hiện tại của nhà máy, nâng cao năng lực sản xuất của Tập đoàn để đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường. Các dây chuyền chính thuộc giai đoạn 2 của dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ gồm: 02 dây chuyền cán nguội công suất thiết kế 200.000 tấn/năm/dây chuyền, 01 dây chuyền NOF sản xuất tôn mỏng công suất thiết kế 120.000 tấn/năm, 01 dây chuyền NOF sản xuất tôn dày công suất thiết kế 400.000 tấn/năm, 01 dây chuyền tôn màu công suất thiết kế 150.000 tấn/năm.

Bắt đầu triển khai từ đầu năm 2013, đến tháng 09/2014 các hạng mục dây chuyền chính của giai đoạn 2 dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ đều đã hoàn thành và đi vào hoạt động ổn định, nâng tổng công suất thiết kế các dây chuyền hiện nay của Tập đoàn Hoa Sen lên xấp xỉ 1.000.000 tấn thép cán nguội (CRC) và 1.200.000 tấn tôn mạ mỗi năm. Tổng dự toán đầu tư giai đoạn 2 Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ là 1.344 tỷ đồng.

Thời gian hoàn thành và giá trị đầu tư các dây chuyền thuộc giai đoạn 2 dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ như sau:

Stt	Hạng mục dây chuyền	Thời gian hoàn thành	Giá trị đầu tư (tỷ đồng)
1	Dây chuyền sản xuất tôn mỏng NOF công suất thiết kế 120.000 tấn/năm.	Tháng 03/2013	250
2	Dây chuyền sản xuất tôn mỏng NOF công suất thiết kế 400.000 tấn/năm.	Tháng 02/2014	380
3	Dây chuyền tôn màu công suất thiết kế 150.000 tấn/năm.	Tháng 03/2014	91
4	Dây chuyền cán nguội công suất thiết kế 200.000 tấn/năm.	Tháng 06/2014	292
5	Dây chuyền cán nguội công suất thiết kế 200.000 tấn/năm.	Tháng 08/2014	296
Tổng chi phí đầu tư			**1.309**

2. Dự án mở rộng Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Hoa Sen

Tại hội nghị thường niên ngày 06/03/2013, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua việc triển khai dự án đầu tư mở rộng Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Hoa Sen. Tình hình thực hiện các hạng mục đầu tư mở rộng tính đến ngày báo cáo như sau:

Stt	Hạng mục dây chuyền	Thời gian hoàn thành	Giá trị đầu tư dự toán (tỷ đồng)
1	06 dây chuyền ống thép – Chi nhánh Hải Dương	10/2013	44
2	03 dây chuyền ống thép – Nhà máy Vật liệu xây dựng Phú Mỹ	11/2013	21
3	Nhà xưởng diện tích 4.800 m^2	02/2014	27
4	Dây chuyền xả băng tôn số 1	03/2014	32
5	Nhà xưởng 16.000 m^2	07/2014	85
6	06 dây chuyền ống thép – Nhà máy Vật liệu xây dựng Phú Mỹ	11/2014	33
7	Dây chuyền xả băng tôn số 2	12/2014	32
8	Dây chuyền xả băng tôn số 3	Dự kiến hoàn thành tháng 02/2015	20
Tổng chi phí đầu tư			**294**

3. Dự án mở rộng mạng lưới phân phối

Với mong muốn đưa các sản phẩm tốt nhất đến tận tay người tiêu dùng khắp cả nước, phát huy lợi thế cạnh tranh cốt lõi thông qua quy trình sản xuất – kinh doanh khép kín, trong những năm qua Tập đoàn Hoa Sen đã liên tục thành lập nhiều chi nhánh phân phối phủ khắp đến từng địa phương. Kết thúc NĐTC 2013 – 2014 tổng số chi nhánh phân phối bán lẻ của Tập đoàn Hoa Sen khắp cả nước đã lên đến 138 chi nhánh (cùng với 05 tổng kho) và số lượng chi nhánh vẫn không ngừng tăng lên. Tính đến thời điểm hiện tại (ngày 01/01/2015), Tập đoàn Hoa Sen đã có 150 chi nhánh và 05 tổng kho.

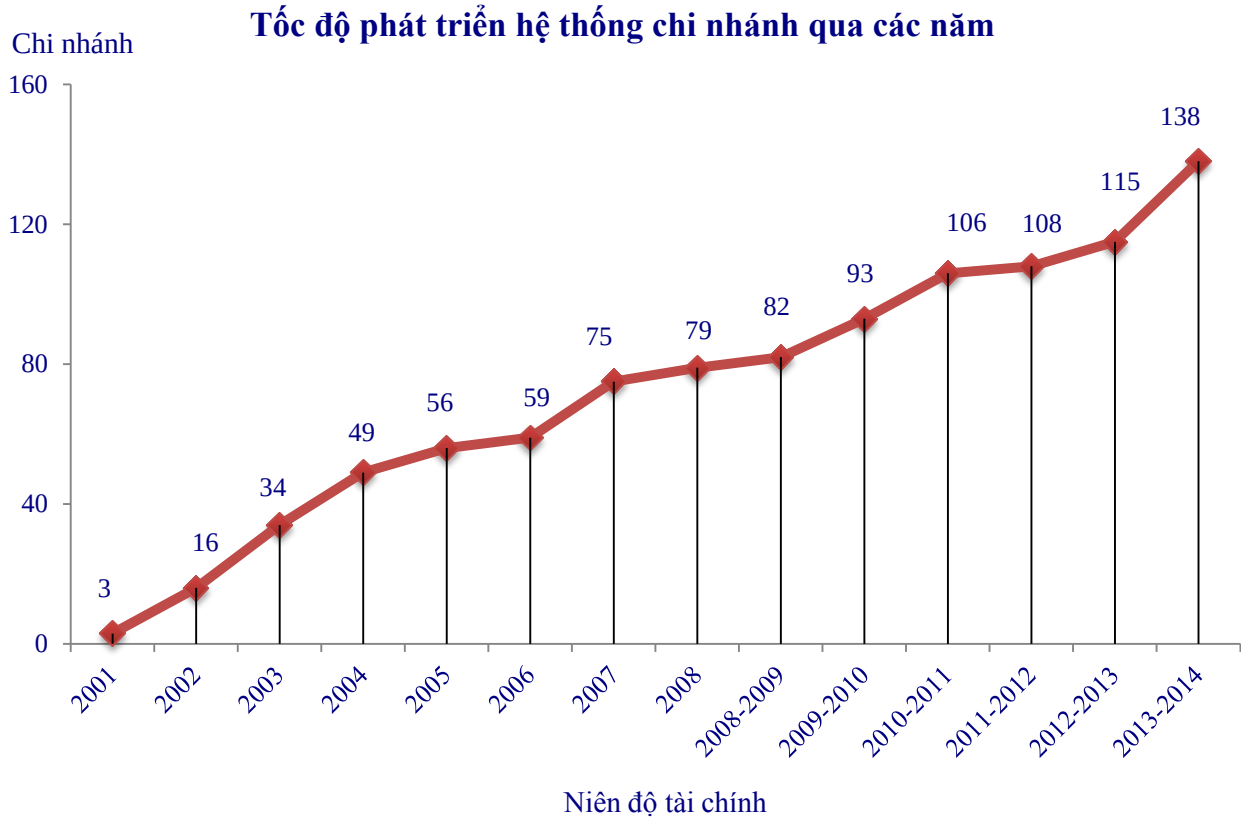

Trong khi hệ thống phân phối của đa số doanh nghiệp khác trong ngành thường là các đại lý độc lập, hệ thống chi nhánh phân phối của Tập đoàn Hoa Sen phần lớn được Tập đoàn đầu tư mua hoặc thuê đất đai, nhà xưởng và sở hữu toàn bộ máy móc thiết bị và hàng hóa. Việc quản lý chi nhánh được thực hiện tập trung, thống nhất theo chính sách chung. Nhờ đó, Tập đoàn Hoa Sen có thể chủ động linh hoạt trong việc điều chỉnh chính sách bán hàng theo biến động thị trường để ổn định tiêu thụ, đảm bảo dòng tiền. Đồng thời, hệ thống chi nhánh bán lẻ còn giúp Tập đoàn tiếp cận trực tiếp người tiêu dùng, nhanh chóng đưa các sản phẩm mới của doanh nghiệp đến thị trường với chất lượng được kiểm soát chặt chẽ.

4. Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An

Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An là một trong những dự án quy mô lớn của Tập đoàn Hoa Sen được triển khai trong NĐTC 2013 – 2014 nhằm cung cấp sản phẩm tôn,

ống thép cho các tỉnh Bắc Trung bộ và xuất khẩu sang thị trường Lào, Thái Lan, v.v…. Nhà máy có tổng diện tích 12ha tọa lạc tại Khu công nghiệp Nam Cấm, xã Nghi Xá, huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Tổng vốn đầu tư của dự án là 3.723 tỷ đồng, trong đó vốn đầu tư tài sản cố định là 2.400 tỷ đồng. Các hạng mục chính của dự án gồm: 12 dây chuyền ống thép tổng công suất thiết kế 100.000 tấn/năm, dây chuyền sản xuất tôn màu công suất thiết kế 150.000 tấn/năm, dây chuyền sản xuất tôn công suất thiết kế 400.000 tấn/năm và 02 dây chuyền cán nguội tổng công suất thiết kế 400.000 tấn/năm.

Dự án được triển khai theo 3 giai đoạn. Giai đoạn 1 của dự án gồm 6 dây chuyền ống thép, với tổng vốn đầu tư dự toán 206 tỷ, trong đó vốn cố định là 95 tỷ đồng. Dự kiến các dây chuyền của giai đoạn 1 sẽ hoàn thành và đi vào hoạt động cuối tháng 03/2015. Hiện nay, Tập đoàn Hoa Sen đang tiến hành lắp dựng kết cấu thép của nhà xưởng cho 6 dây chuyền ống thép thuộc giai đoạn 1 của dự án.

5. Dự án Nhà máy Ống Thép Hoa Sen Bình Định

Dự án Nhà máy Ống Thép Hoa Sen Bình Định cũng là một trong những dự án quan trọng của Tập đoàn Hoa Sen. Nhà máy có diện tích 3,7ha tại Khu công nghiệp Nhơn Hòa, phường Nhơn Hòa, thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định với 12 dây chuyền sản xuất ống thép với tổng công suất thiết kế 100.000 tấn/năm. Tổng dự toán đầu tư của dự án là 403 tỷ đồng, trong đó đầu tư tài sản cố định là 200 tỷ đồng, chia ra 2 giai đoạn: giai đoạn 1 với 9 dây chuyền ống thép có giá trị đầu tư dự toán 105 tỷ đồng; giai đoạn 2 gồm 3 dây chuyền ống thép và 1 dây chuyền xả băng với giá trị đầu tư dự toán 95 tỷ đồng. Ngày 30/12/2014, 09 dây chuyền ống thép thuộc giai đoạn 1 của dự án đã hoàn thành và đưa vào hoạt động.

6. Tình hình triển khai các dự án đầu tư nước ngoài

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 06/03/2013 và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 08/01/2014, Tập đoàn Hoa Sen đã tiến hành thủ tục đầu tư một số dự án tại Thái Lan, Indonesia và Myanmar. Tiến độ các dự án đầu tư nước ngoài tính đến ngày báo cáo như sau:

STT	Quốc gia	Dự án	Tiến độ thực hiện
1	Indonesia	Công ty TNHH Thương mại Hoa Sen – Indonesia	- Ngày 13/01/2014, Ủy ban Điều phối Đầu tư Indonesia (BKPM) đã cấp giấy phép đầu tư số 98/1/IP/PMA/2014 cho Dự án Công ty TNHH Thương mại Hoa Sen – Indonesia. - Ngày 29/5/2014, Bộ Kế hoạch & Đầu tư Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 710/BKHĐT-ĐTRNN cho Dự án Công ty TNHH Thương mại Hoa Sen – Indonesia. - Hiện tại, do tình hình thị trường không thuận lợi như kỳ vọng nên Công ty này vẫn chưa đi vào hoạt động.
2	Thái Lan	Công ty Cổ phần Tôn Hoa Sen Thái Lan	- Ngày 31/3/2014, Bộ Kế hoạch & Đầu tư Việt Nam đã cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài số 692/BKHĐT-ĐTRNN cho Dự án Công ty Cổ phần Tôn Hoa Sen Thái Lan. - Ngày 15/10/2014, HĐQT Tập đoàn Hoa Sen đã ra Nghị quyết số 60A/NQ/HĐQT/2014 về việc chấm dứt dự án Công ty Cổ phần Tôn Hoa Sen Thái Lan. Lý do chấm dứt là do tình hình chính trị bất ổn kéo dài tại Thái Lan có thể ảnh hưởng đến việc triển khai và hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của dự án. - Hiện Tập đoàn Hoa Sen đang thực hiện các thủ tục xin chấm dứt dự án với Bộ Kế hoạch & Đầu tư Việt Nam.
3	Myanmar	Văn phòng Đại diện	- Ngày 12/5/2014, Cục Quản lý Doanh nghiệp & Đầu tư (Bộ Kế hoạch & Phát triển Kinh tế Quốc gia Myanmar) đã cấp giấy phép số 130 FC/2014-2015 cho Văn phòng Đại diện của Tập đoàn Hoa Sen tại Myanmar - Do hiện nay giá thuê văn phòng tại Myanmar quá cao nên Văn phòng này vẫn chưa đi vào hoạt động.

III. TÌNH HÌNH QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC

1. Số lượng và cơ cấu nguồn nhân lực trong NĐTC 2013 – 2014

Số lượng nhân sự toàn Tập đoàn tính đến ngày 30/09/2014 là 4.269 CBCNV, tăng 14,6% so với cùng kỳ NĐTC 2012 – 2013.

Trong những năm gần đây, cơ cấu nhân sự của Cán bộ công nhân viên trong Tập đoàn có sự chuyển dịch theo hướng tỷ lệ nhân sự có trình độ ngày càng tăng. Qua các niên độ, tỷ lệ lao động phổ thông, công nhân kỹ thuật, trung cấp có xu hướng giảm dần, tương ứng với đó là tỷ lệ gia tăng lao động có trình độ cao đẳng, đại học và sau đại học. Đặc biệt, số CBNV có trình độ thạc sỹ hiện nay là 26 người, tăng 50% so với niên độ trước. CBCNV có trình độ đại học tăng thêm 4% so với niên độ trước tương ứng tăng thêm 307 người.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế xã hội nói chung và thực tế công việc tại Hoa Sen nói riêng thì tiêu chuẩn năng lực mà các đơn vị đưa ra khi yêu cầu tuyển dụng ngày càng cao. Tập đoàn Hoa Sen đã tiến hành tuyển dụng nhân sự có chất lượng, trình độ chuyên môn đáp ứng nhu cầu của các đơn vị và thực hiện đúng chủ trương, định hướng của Tập đoàn là xây dựng đội ngũ nhân sự ngày một giỏi hơn, chuyên nghiệp hơn. Theo dõi qua cơ cấu trình độ CBCNV của Tập đoàn qua các niên độ, có thể thấy có sự chuyển đổi rõ rệt theo xu hướng mà Tập đoàn mong đợi.

Bảng thống kê số lượng nhân sự theo trình độ

Trình độ	2009-2010	2010-2011	2011-2012	2012-2013	2013-2014
Sau Đại học	4	4	8	17	26
Đại học	528	541	611	931	1238
Cao đẳng	320	371	378	535	730
Trung cấp	751	784	699	814	801
Công nhân kỹ thuật	505	431	472	498	465
Lao động phổ thông	796	829	781	936	1009
Tổng cộng	**2904**	**2960**	**2949**	**3731**	**4269**

Bảng thống kê nhân sự theo đơn vị trực thuộc Tập đoàn

Đơn vị	2009-2010	2010-2011	2011-2012	2012-2013	2013-2014
Công ty mẹ	885	655	673	879	1003
Hệ thống phân phối	951	1107	1051	1165	1255
Công ty TNHH MTV Tôn Hoa Sen	173	162	167	347	470
Công ty TNHH MTV Vật liệu Xây dựng Hoa Sen	373	376	333	585	521
Công ty TNHH MTV Vận tải & Cơ khí Hoa Sen	21	16	17	34	68
Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ	501	644	708	721	910
Công ty TNHH MTV Ống thép Hoa Sen Bình Định	0	0	0	0	42
Tổng cộng	**2904**	**2960**	**2949**	**3731**	**4269**

2. Công tác quản trị nguồn nhân lực

Trong NĐTC 2013 – 2014 Tập đoàn đã thực hiện một số định hướng, chính sách về tuyển dụng và quản trị nguồn nhân lực với mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân sự Hoa Sen ngày càng hoàn thiện về chuyên môn và thấm nhuần bản sắc văn hóa doanh nghiệp.

2.1. Công tác tuyển dụng

Trong niên độ vừa qua, Tập đoàn Hoa Sen tiếp tục duy trì việc hợp tác với các trường đại học uy tín trong cả nước như các trường thành viên của Đại học Quốc gia TP. HCM (Đại học Bách Khoa, Đại học Kinh tế Luật, Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc tế), trường Đại học Kinh tế TP. HCM, Đại học Ngoại thương TP. HCM... để tìm kiếm nguồn nhân lực trẻ có trình độ cao.

Thông qua các hình thức như tài trợ học bổng, tham gia ngày hội việc làm, tạo dựng mối quan hệ tốt với Ban Giám hiệu, Ban Quản lý sinh viên của các trường đại học, Tập đoàn Hoa Sen đã tuyển dụng sinh viên khá, giỏi của các trường đại học đáp ứng nhu cầu tuyển dụng của các đơn vị, phòng/ban và đặc biệt đội ngũ du học sinh tại Anh, Mỹ, Úc, Nga, Singapore, New Zealand... được đưa vào chương trình Quản trị viên dự nguồn, đào tạo, theo dõi, định hướng và phát triển thành những cán bộ quản lý nòng cốt trong tương lai. Trong niên độ vừa qua, Tập đoàn đã tuyển dụng 35 quản trị viên dự nguồn là du học sinh cho các đơn vị, đảm bảo mục tiêu trẻ hóa, nâng cao năng lực trình độ chuyên môn, ngoại ngữ của đội ngũ quản lý và chủ động trong công tác nhân sự.

Công tác tuyển dụng tại công ty con và hệ thống phân phối được thực hiện theo định hướng chung của Tập đoàn đảm bảo đáp ứng được chức năng chuyên môn và theo xu hướng yêu cầu về trình độ ngày càng cao.

2.2. Công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực

Nhằm đẩy mạnh hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ cho CBCNV, đảm bảo nguồn nhân lực giỏi hơn, làm việc hiệu quả hơn, Tập đoàn Hoa Sen đã trực tiếp hoặc phối hợp với các đơn vị tổ chức các chương trình đào tạo thường niên như đào tạo hội nhập, sơ cấp cứu, an toàn lao động, an toàn bức xạ, an toàn hóa chất, an toàn điện, PCCC, sơ cấp cứu….; các khóa đào tạo nâng cao kỹ năng, năng lực như kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch, kỹ năng giao tiếp bán hàng chuyên nghiệp, đàm phán thương lượng ….

Trong NĐTC 2013 – 2014, Tập đoàn Hoa Sen đã tổ chức 24 chương trình đào tạo nội bộ và đào tạo bên ngoài, điển hình như:

- Tổ chức khóa đào tạo nghiệp vụ dành cho Khối Kiểm soát.
- Cập nhật các quy định pháp lý mới và sửa đổi, bổ sung 185 quy tắc kiểm tra chứng từ theo LC trong ISBP 681 2007 theo ISBP 745 2013 tuân thủ UCP 600.
- Huấn luyện sơ cấp cứu dành cho CBNV Khối văn phòng công ty mẹ NĐTC 2013 – 2014.
- Tổ chức huấn luyện an toàn lao động, PCCC, sơ cấp cứu cho CBCNV công ty con và Tập đoàn.
- Tổ chức huấn luyện hội nhập cho toàn bộ nhân viên mới và cập nhật kiến thức về các hệ thống chất lượng đang áp dụng tại Tập đoàn.
- Phát triển kỹ năng lãnh đạo thông qua huấn luyện đội ngũ dành cho 162 giám đốc chi nhánh, cán bộ dự nguồn thuộc hệ thống phân phối.
- Kỹ năng quản lý thời gian và lập kế hoạch hiệu quả cho 216 giám đốc chi nhánh, Cán bộ dự nguồn thuộc hệ thống phân phối.
- Huấn luyện nghiệp vụ bán hàng chuyên nghiệp cho 244 nhân viên kế toán, thị trường, bán hàng tại hệ thống phân phối.
- Huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động và vận hành thiết bị nâng cho CBCNV chi nhánh phân phối.

Chương trình Quản trị viên dự nguồn tiếp tục được triển khai trong NĐTC 2013 – 2014 với cơ chế bồi dưỡng, đánh giá và xem xét đề xuất bổ nhiệm khi đánh giá đạt yêu cầu nhằm mục tiêu trẻ hóa đội ngũ quản lý, đặc biệt 35 quản trị viên là du học sinh được tuyển dụng trong niên độ này để đào tạo, theo dõi và phát triển trong thời gian sắp tới, đảm bảo luôn có một đội ngũ cán bộ quản lý dự nguồn có năng lực, phẩm chất tốt cho Tập đoàn.

2.3. Chế độ lương thưởng, phúc lợi

a. Chính sách lương

Chế độ lương, thưởng, phúc lợi được xây dựng trên tiêu chí phù hợp với vị trí công việc, kỹ năng, trình độ, năng lực, hiệu quả công việc của CBCNV và gắn với hiệu hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn.

Niên độ tài chính 2013 – 2014, chính sách lương khoán, lương kinh doanh vẫn được áp dụng linh hoạt theo định hướng phát triển sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn, khuyến khích, tạo động lực cho CBCNV làm việc tích cực hơn nữa. Tập đoàn có những chính sách hỗ trợ, thưởng cho các CBCNV của các đơn vị kinh doanh khi họ phát triển được khách hàng, thị trường mới, thưởng khi các đơn vị đạt được sản lượng kế hoạch niên độ. Đây cũng là một trong những chính sách để phát triển hơn nữa khách hàng và thị trường cũng như sản lượng, thương hiệu của Hoa Sen.

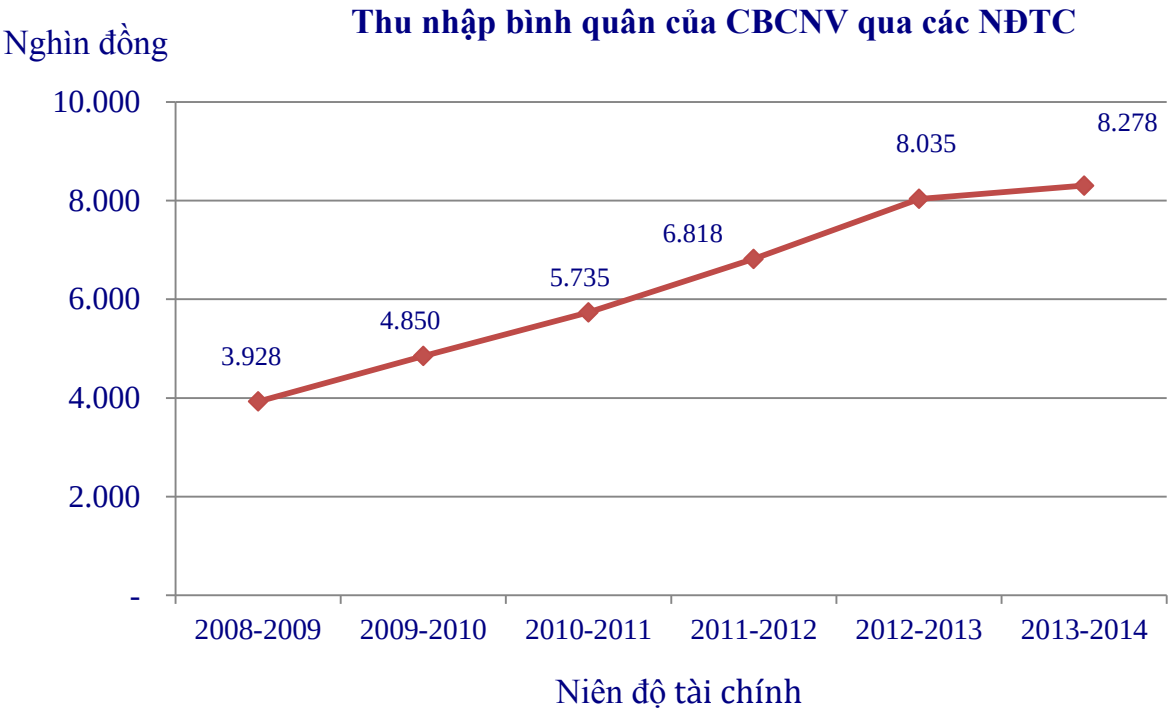

Ngoài ra, hệ thống đánh giá hiệu quả công việc KPI triển khai góp phần hướng CBCNV nâng cao hiệu quả làm việc vì nó gắn liền với lương thưởng của cá nhân qua việc thực hiện các chỉ tiêu KPI và thông qua đó có cơ sở chính xác hơn trong việc đánh giá, sàng lọc CBCNV.

Các khoản phụ cấp vẫn được duy trì như niên độ trước bao gồm: phụ cấp thu hút, phụ cấp lưu động, phụ cấp kiêm nhiệm, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp độc hại, phụ cấp dự nguồn, phụ cấp điện thoại, phụ cấp công tác, phụ cấp thâm niên… Các khoản phụ cấp này là phần cộng thêm thu nhập hàng tháng, tạo động lực, giúp người lao động yên tâm làm việc.

b. Chính sách khen thưởng, phúc lợi

Chính sách khen thưởng được áp dụng nhằm tuyên dương, động viên các cá nhân có thành tích, cống hiến, qua đó, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của Tập đoàn. Trong niên độ 2013-2014, Hoa Sen đã có các chính sách thưởng dành cho CBCNV như sau: lương tháng 13, thưởng theo hiệu quả công việc hàng tháng, thưởng sáng kiến, thưởng tiết giảm chi phí, thưởng hoàn thành dự án, thưởng CBCNV có thành tích xuất sắc… Các chính sách thưởng luôn được phân chia một cách công bằng và xứng đáng cho sự đóng góp của CBCNV.

Các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp được Tập đoàn Hoa Sen thực hiện theo đúng quy định pháp luật và đảm bảo toàn thể cán bộ công nhân viên đều được hưởng đầy đủ các chế độ bảo hiểm. Tập đoàn Hoa Sen luôn luôn là đơn vị tiên phong thực hiện tốt công tác Bảo hiểm và nhiều năm liền nhận bằng khen của Cơ quan Bảo hiểm xã hội tỉnh Bình Dương.

Ngoài ra, Tập đoàn Hoa Sen còn đảm bảo cho người lao động các chế độ phúc lợi khác như: khám sức khỏe định kỳ, nghỉ mát hàng năm…; duy trì và đảm bảo các chế độ khác như: hỗ trợ ăn trưa, ăn giữa ca tại nhà máy, cấp phát đồng phục, bảo hiểm tại nạn 24/24, mừng kết hôn, sinh con, hỗ trợ CBCNV khi có tang chế…. Ngoài ra, CBNV nữ được hỗ trợ nhân ngày Quốc tế Phụ nữ và ngày Phụ nữ Việt Nam, hỗ trợ thai sản.

Ngày 14/02/2014, tại TP.HCM, Công ty Anphabe và Nielsen tổ chức lễ công bố kết quả khảo sát "100 nơi làm việc tốt nhất Việt Nam". Theo đó, Tập đoàn Hoa Sen đứng thứ 3 trong ngành vật liệu xây dựng và đạt vị trí 47/100 trong danh sách 100 công ty có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam. Trong danh sách được công bố, có đến 89 công ty nước ngoài và chỉ có 11 công ty Việt Nam.

IV. HOẠT ĐỘNG QUAN HỆ CỔ ĐÔNG, NHÀ ĐẦU TƯ

Trong niên độ tài chính 2013 - 2014, một số hoạt động liên quan đến quan hệ cổ đông và nhà đầu tư đã được Tập đoàn Hoa Sen thực hiện bao gồm:

1. Cổ tức – Cổ phần

Tại hội nghị thường niên ngày 08/01/2014, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua mức chi trả cổ tức của NĐTC 2012 – 2013, với tỷ lệ chi trả tối đa 25% mệnh giá cổ phiếu và ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình hoạt động thực tế quyết định tỷ lệ, hình thức và thời điểm chi trả phù hợp.

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, trong NĐTC 2013 – 2014, Tập đoàn Hoa Sen đã tiến hành 2 đợt chi trả cổ tức của NĐTC 2012 – 2013 bằng tiền mặt, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ lệ thực hiện	Hình thức chi trả	Ngày thanh toán
1	Chi trả cổ tức đợt 01 NĐTC 2012 – 2013	10% mệnh giá (Mỗi cổ phiếu được nhận 1000 đồng)	Tiền mặt	19/02/2014
2	Chi trả cổ tức đợt 02 NĐTC 2012 – 2013	10% mệnh giá (Mỗi cổ phiếu được nhận 1000 đồng)	Tiền mặt	03/07/2014

Đối với 5% cổ tức chưa thực hiện, Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ tình hình tài chính của Công ty để quyết định thời điểm thực hiện. *(chi tiết tại Phần B: Các tờ trình và đề xuất)*

Các thắc mắc, yêu cầu về cổ phần – cổ tức của cổ đông như: chuyển nhượng cổ phần, điều chỉnh thông tin cổ đông, phát hành thêm, cấp mới sổ cổ đông; hướng dẫn thủ tục lưu ký, tạo điều kiện cho cổ đông chưa lưu ký nhận cổ tức bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản, quyền tham dự và biểu quyết của cổ đông tại hội nghị, v.v… được bộ phận nghiệp vụ tại Tập đoàn Hoa Sen tích cực hướng dẫn, hỗ trợ giải quyết nhanh chóng, chu đáo, đảm bảo đầy đủ quyền lợi của cổ đông.

2. Công bố thông tin

Nhằm đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời cho cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo tính minh bạch trong hoạt động, Tập đoàn Hoa Sen luôn chú ý thực hiện đầy đủ các thủ tục công bố thông tin định kỳ và bất thường đúng theo quy định tại Thông tư 52/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính.

Ngoài việc công bố các thông tin theo quy định, Tập đoàn Hoa Sen cũng chủ động thực hiện công bố thông tin đối với những thông tin quan trọng, có khả năng ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến các quyết định cũng như quyền lợi của nhà đầu tư, giúp cho cổ đông và nhà đầu tư kịp thời cập nhật, theo sát diễn biến hoạt động của doanh nghiệp để đưa ra các quyết định đầu tư phù hợp nhất.

3. Các hoạt động tiếp xúc nhà đầu tư

Ngoài ra, Tập đoàn Hoa Sen cũng thực hiện một số hoạt động quan hệ cổ đông khác nhằm giúp cổ đông, nhà đầu tư có cái nhìn toàn diện hơn về tình hình hoạt động cũng như định hướng chiến lược phát triển trong các giai đoạn tiếp theo của doanh nghiệp, cụ thể như sau:

- Tổ chức thành công Hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông NĐTC 2013 - 2014: bố trí thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị thuận lợi để các cổ đông có thể tham dự; công bố đầy đủ tài liệu họp theo quy định trên website để các cổ đông tham khảo, làm cơ sở thảo luận và biểu quyết tại hội nghị; trả lời đầy đủ, sâu sát tất cả các câu hỏi do cổ đông đặt ra tại Hội nghị.

- Thực hiện Bản tin Hoa Sen Group định kỳ mỗi quý nhằm cung cấp thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư, đảm bảo nhà đầu tư có đầy đủ thông tin qua đó đưa ra quyết định đầu tư phù hợp.
- Tham gia gặp gỡ, trao đổi với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, trình bày, giải đáp các vấn đề mà nhà đầu tư quan tâm, tạo sự tin tưởng nơi nhà đầu tư.

V. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VÀ TIẾP THỊ

1. Công tác Marketing, quảng bá thương hiệu

Trong NĐTC 2013 – 2014 Tập đoàn Hoa Sen tiếp tục thực hiện các hoạt động marketing, quảng bá thương hiệu nhằm tăng cường hơn nữa mật độ hiện diện thương hiệu Hoa Sen, bao gồm:

- Thực hiện các TVC quảng cáo mới có nội dung và ý tưởng sáng tạo, phát sóng vào các khung giờ cao điểm trên đài truyền hình trung ương và địa phương;
- Lắp đặt các bảng quảng cáo lớn ngoài trời tại các vị trí có tầm nhìn tốt và mật độ giao thông cao; tài trợ bảng hiệu cho các cửa hàng vật liệu xây dựng; thay đổi theo hệ thống nhận diện thương hiệu mới cho toàn bộ các chi nhánh trực thuộc Tập đoàn Hoa Sen.
- Tham gia các hội chợ triển lãm trong và ngoài nước về vật liệu xây dựng.
- Tổ chức các buổi hội nghị tiếp xúc với các nhà đầu tư nhằm xây dựng, củng cố mối quan hệ hợp tác với các đối tác và nhà đầu tư.
- Tổ chức thành công các sự kiện, hội nghị của Tập đoàn Hoa Sen: hội nghị thường niên Đại hội đồng cổ đông NĐTC 2013 – 2014 và nhận giải thưởng "Công ty được Quản lý tốt nhất Châu Á 2014" do tạp chí tài chính Euromoney trao tặng; sự kiện khai trương văn phòng đại diện mới của Tập đoàn, sự kiện lễ khởi công Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An; các buổi hội nghị khách hàng, v.v…

2. Các hoạt động tài trợ, từ thiện

Ý thức được trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng, Tập đoàn Hoa Sen không chỉ tập trung tổ chức tốt các hoạt động sản xuất kinh doanh mà còn chú trọng thực hiện các hoạt động xã hội đa dạng và thiết thực, dành cho nhiều đối tượng khác nhau. Trong nhiều năm liền, thông qua các hoạt động tài trợ các hoạt động cộng đồng và từ thiện xã hội, thương hiệu Hoa Sen đã đi sâu vào tâm thức người tiêu dùng với hình ảnh là một thương hiệu mạnh, thân thiện và hướng đến cộng đồng.

Một số hoạt động tiêu biểu trong NĐTC 2013 – 2014:

- Một trong những sự kiện rất được cộng đồng quan tâm trong năm 2014 của Tập đoàn Hoa Sen là chương trình Tỏa sáng Nghị lực Việt diễn ra vào tháng 05/2014. Chương trình do Trung ương Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Tập đoàn Hoa Sen, Báo Thanh Niên cùng Đài Truyền hình Việt Nam – Ban Thanh thiếu niên

VTV6 phối hợp tổ chức nhằm mang đến cộng đồng thanh thiếu niên Việt Nam thông điệp về một lý tưởng sống tốt đẹp hơn qua những câu chuyện có thật, đầy cảm động của những tấm gương giàu nghị lực đã vượt qua nghịch cảnh, vươn lên trở thành những tấm gương điển hình trong xã hội. Chương trình có sự tham gia của vị khách mời vô cùng đặc biệt: diễn giả nổi tiếng thế giới và là tấm gương về nghị lực sống phi thường - Nick Vujicic.

- Tập đoàn Hoa Sen cũng tham gia tài trợ và tổ chức một số chương trình, sự kiện thường niên giàu tính cộng đồng, tính nhân văn như: chương trình Mái ấm gia đình Việt - Xuân Giáp Ngọ 2014 năm thứ năm liên tiếp, Tài trợ cho Giải Bóng đá Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt năm 2014, Chương trình Mái ấm gia đình Việt - Đêm hội Trung thu 2014, và nhiều hoạt động từ thiện khác.
- Ngoài ra, Tập đoàn Hoa Sen tiếp tục đồng hành cùng các chương trình truyền hình thực tế mang đậm tính nhân văn như chương trình "Vượt lên chính mình", "Lục lạc vàng", "Trái tim nhân ái", v.v…

VI. CÔNG TÁC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

1. Công tác chống tự vệ thương mại.

- Quốc gia khởi xướng điều tra: Indonesia.
- Mặt hàng bị điều tra: Sản phẩm tôn lạnh nhập khẩu từ một số quốc gia, trong đó có Việt Nam.
- Diễn tiến vụ việc:

Thời gian	Diễn tiến
19/12/2012	- Ủy ban tự vệ thương mại Indonesia (KPPI) khởi xướng điều tra tự vệ thương mại đối với sản phẩm tôn lạnh nhập khẩu từ các nước trong đó có Việt Nam theo đơn yêu cầu của Công ty Bluescope Steel Indonesia và Công ty Sunrise Steel.
23/04/2013	- KPPI tổ chức phiên điều trần công khai tại Indonesia.
27/05/2014	- Chính phủ Indonesia thông báo đến WTO kết luận điều tra cuối cùng và đề xuất áp dụng biện pháp tự vệ thương mại.
07/07/2014	- Bộ Tài chính Indonesia đã ban hành Quyết định áp dụng thuế tự vệ thương mại trong 3 năm: - Năm thứ 1: 4.998.784 rupiah/tấn, tương đương 430 USD/tấn - Năm thứ 2: 4.314.161 rupiah/tấn, tương đương 371 USD/tấn - Năm thứ 3: 3.629.538 rupiah/tấn, tương đương 312 USD/tấn - Quyết định này được ban hành mà không có tham vấn trước với Chính phủ Việt Nam.

28/07/2014	- Ủy ban WTO về Tự vệ Thương mại đã đăng thông báo của Chính phủ Indonesia về việc áp dụng biện pháp tự vệ thương mại đối với sản phẩm tôn lạnh nhập khẩu.
20/08/2014	- Chính phủ Việt Nam (Cục Quản Lý Cạnh Tranh – Cục QLCT) đã có buổi tham vấn với KPPI về vấn đề tự vệ thương mại đối với sản phẩm tôn lạnh nhập khẩu. Tuy nhiên, buổi tham vấn không đạt được kết quả do quyết định áp thuế đã được ban hành và KPPI vẫn giữ nguyên kết luận đã nêu trong báo cáo điều tra cuối cùng.
23-24/10/2014	- VCCI và Hiệp hội Thép Việt Nam đã có công văn trình Thủ tướng Chính phủ và các bộ ngành có liên quan, đề xuất Chính phủ Việt Nam xem xét khởi kiện Indonesia ra WTO về các vi phạm trong vụ điều tra tự vệ thương mại này.
27/10/2014	- Trước công văn bày tỏ quan ngại của Cục QLCT về vụ việc tự vệ thương mại cũng như cảnh báo khả năng Chính phủ Việt Nam có thể xem xét đưa vụ việc ra WTO, KPPI đã tổ chức tham vấn lần 2 tại Indonesia. - Buổi tham vấn này được chủ trì bởi Vụ trưởng Vụ Hợp tác Đa phương - Bộ Thương mại Indonesia và có sự tham dự của các vụ trực thuộc Bộ Thương mại Indonesia. - Tại đây, Cục QLCT đã đưa ra các giải pháp (áp dụng quota hoặc giảm thuế tự vệ thương mại hoặc giảm thời gian áp dụng) để giải quyết vụ việc một cách ôn hòa. Tuy nhiên, Cục QLCT cũng nêu rõ rằng nếu Indonesia vẫn tiếp tục áp đặt mức thuế tự vệ thương mại quá cao, Việt Nam sẵn sàng khởi kiện ra WTO.
19/11/2014	- Bộ trưởng Bộ Công thương Việt Nam đã có công văn gửi Bộ trưởng Bộ Thương mại và Bộ trưởng Bộ Tài chính Indonesia, bày tỏ quan ngại đối với mức thuế tự vệ thương mại quá cao do Chính phủ Indonesia đang áp đặt đối với sản phẩm tôn lạnh nhập khẩu. Bộ Công Thương Việt Nam đề nghị Bộ Tài Chính và Bộ Thương mại Indonesia xem xét lại biện pháp tự vệ thương mại hiện đang áp dụng và bày tỏ mong muốn đạt được một giải pháp ôn hòa cho vấn đề này. - Bên cạnh đó, Cục QLCT cũng đã có công văn gửi KPPI thúc đẩy KPPI phản hồi và cập nhật tình hình về các giải pháp mà Cục đã nêu lên trong buổi tham vấn thứ hai.

08/12/2014	- KPPI đã có công văn phúc đáp công văn của Cục QLCT ngày 19/11/2014. Theo đó, KPPI phản hồi rằng kể từ ngày 22/07/2014 các sản phẩm tôn lạnh nhập khẩu phải chịu biện pháp tự vệ thương mại theo Quyết định của Bộ Tài chính Indonesia. Bất kỳ thay đổi nào đối với biện pháp này sẽ được tiến hành thông qua quá trình rà soát. Theo ý kiến tư vấn của luật sư đại diện tại Indonesia, quá trình rà soát này sẽ được thực hiện sau khi kết thúc thời gian áp dụng thuế tự vệ thương mại (03 năm) và trước khi KPPI xem xét tiếp tục gia hạn thời gian áp dụng biện pháp này.

2. Công tác chống bán phá giá.

- Quốc gia khởi xướng điều tra: Australia
- Mặt hàng bị điều tra: Sản phẩm tôn kẽm được nhập khẩu từ Việt Nam và Ấn Độ.
- Diễn tiến vụ việc:

Thời gian	Diễn tiến
11/07/2014	- Ủy ban chống bán phá giá Australia (ADC) thông báo khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá sản phẩm tôn kẽm được nhập khẩu từ Ấn Độ và Việt Nam vào Australia, theo đơn kiện của BlueScope Steel Australia.
23/08/2014	- Tập đoàn Hoa Sen đã gửi bài phản biện đối với đơn kiện của Bluescope Steel cho ADC.
25/08/2014	- Tập đoàn Hoa Sen đã nộp bảng trả lời câu hỏi điều tra (questionnaire) cho ADC.
29/10/2014	- ADC công bố thông báo số 2014/117 về việc gia hạn thời gian ban hành Báo cáo các yếu tố trọng yếu. - Theo đó, thời gian công bố Báo cáo các yếu tố trọng yếu sẽ được gia hạn không trễ hơn ngày 18/03/2015 và Báo cáo kiến nghị của ADC về cuộc điều tra đến Ban Thư ký Quốc hội Australia sẽ được công bố vào hoặc trước ngày 02/05/2015.
17/12/2014	- ADC đã có thư gửi đến Tập đoàn Hoa Sen đề xuất ngày thẩm tra tại Tập đoàn là từ 28/01/2015 đến 02/02/2015. Ngày 18/12/2014, Tập đoàn Hoa Sen đã có thư phúc đáp ADC xác nhận đồng ý thời gian thẩm tra này.
Hiện tại	- ADC vẫn chưa công bố báo cáo sơ bộ và kế hoạch thẩm tra Tập đoàn Hoa Sen.

VII. CÁC GIẢI THƯỞNG, THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC TRONG NĐTC 2013 – 2014

Với kết quả kinh doanh ấn tượng những năm gần đây, trong NĐTC 2013 – 2014 Tập đoàn Hoa Sen tiếp tục nhận được các giải thưởng uy tín:

Năm 2014, Tập đoàn Hoa Sen là doanh nghiệp Việt Nam đầu tiên trong lĩnh vực Kim loại và Khai khoáng nhận danh hiệu ***"Công ty được quản lý tốt nhất Châu Á năm 2014"*** do Tạp chí tài chính uy tín thế giới EUROMONEY, Vương Quốc Anh trao tặng.

Ngày 09/09/2014, Tập đoàn Hoa Sen đã được Tổng Cục Hải quan trao quyết định công nhận là doanh nghiệp ưu tiên trong lĩnh vực hải quan. Việc được công nhận là doanh nghiệp ưu tiên sẽ giúp Tập đoàn Hoa Sen tiết kiệm được thời gian và các chi phí liên quan trong thủ tục thông quan hàng hóa, giảm thiểu rủi ro, biến động trong sản xuất, từ đó nâng cao lợi thế cạnh tranh lâu dài.

Cũng trong năm 2014, Tập đoàn Hoa Sen vinh dự nằm trong Top **"50 Công ty niêm yết tốt nhất Việt Nam"** do Tạp chí Forbes Việt Nam bình chọn.

Tháng 11/2014, 03 thương hiệu sản phẩm **Tôn Hoa Sen, Ống Nhựa Hoa Sen, Ống Kẽm Hoa Sen** của Tập đoàn Hoa Sen được Bộ Công Thương công nhận là **Thương hiệu Quốc gia năm 2014.**

Ngoài các giải thưởng cho doanh nghiệp, năm 2014 Ông Lê Phước Vũ – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Tập đoàn Hoa Sen cũng đã nhận những giải thưởng, danh hiệu cá nhân cao quý biểu dương những thành tích xuất sắc trong công tác lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp và hoạt động cộng đồng, tiêu biểu là Huân chương Lao động Hạng Nhì do Chủ tịch nước trao tặng và vị trí Quán quân giải thưởng EY – Bản lĩnh Doanh nhân lập nghiệp 2014, giải thưởng danh giá tôn vinh tài năng và bản lĩnh doanh nhân, và sẽ đại diện cho cộng đồng doanh nhân Việt Nam tham gia giải thưởng doanh nhân EY quốc tế tại Monaco năm 2015.

CHƯƠNG III
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĐTC 2014 – 2015

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĐTC 2014 – 2015

Căn cứ tốc độ phát triển của thị trường nội địa, thị trường xuất khẩu, năng lực sản xuất kinh doanh của Tập đoàn cũng như dự báo về diễn biến sắp tới của nền kinh tế, Hội đồng Quản trị đề xuất kế hoạch kinh doanh hợp nhất niên độ tài chính 2014 – 2015 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2014 – 2015 (*)
	(1)	**(2)**	**(3)**
1	Tổng sản lượng tiêu thụ, *trong đó:*	Tấn	**961.908**
1.1	- *Thành phẩm*	*Tấn*	*900.000*
1.2	- *Phụ phẩm*	*Tấn*	*61.908*
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	**16.500**
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	**450**

(*): Dựa trên giả định giá thép cán nóng trong NĐTC 2014 – 2015 là 500 USD/tấn.

II. CÁC ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĐTC 2014 – 2015

Trước những dự báo thận trọng về khả năng phục hồi của nền kinh tế trong thời gian tới, để thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất kinh doanh NĐTC 2014 – 2015 và nhanh chóng hoàn thành mục tiêu 5 năm giai đoạn 2013 – 2017 đạt sản lượng tiêu thụ 1 triệu tấn và doanh thu 1 tỷ USD, Hội đồng Quản trị đưa ra những chủ trương, định hướng trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Hoa Sen NĐTC 2014 – 2015 như sau:

1. **Đối với hoạt động sản xuất:** Đảm bảo chất lượng sản phẩm vẫn là ưu tiên hàng đầu nhằm giữ vững uy tín thương hiệu. Để nâng cao khả năng cạnh tranh của sản phẩm, cần tập trung vào việc thực hiện tiết giảm chi phí sản xuất, đầu tư cải tiến kỹ thuật nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống dây chuyền, kết hợp với việc tính toán nhu cầu và thời điểm mua nguyên vật liệu hợp lý nhằm tối thiểu hóa chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.
2. **Đối với hoạt động cung ứng:** Việc cước phí vận tải tăng mạnh gây khó khăn cho hoạt động của nhiều doanh nghiệp trong năm 2014 đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải xây dựng một hệ thống Logistic – Vận tải chủ động, hiệu quả. Do đó, trong NĐTC 2014 – 2015 hoạt động Logistic – Vận tải sẽ nằm trong nhóm những mảng hoạt động trọng tâm cần ưu tiên đẩy mạnh của Tập đoàn Hoa Sen, bắt đầu bằng việc đầu tư gia tăng số lượng phương tiện vận tải hiện có để đáp ứng tốt nhu cầu chuyên chở hàng hóa, nguyên liệu. Khi toàn bộ hệ thống đã hoạt động hiệu quả sẽ nghiên cứu phương

án chuyên môn hóa mảng Logistic – Vận tải, trở thành mảng hoạt động chuyên nghiệp của Tập đoàn.

3. **Đối với hoạt động kinh doanh:** Tiếp tục mở rộng độ phủ thị trường, gia tăng thị phần trong nước bằng việc mở nhanh hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ kết hợp với việc hoàn thiện công tác quản trị hệ thống phân phối thông qua các mô hình, chính sách quản lý và chính sách thu nhập phù hợp để tăng cường hiệu quả quản trị và hiệu quả kinh doanh của chi nhánh.

   Nhằm đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng doanh thu xuất khẩu, Hội đồng Quản trị chủ trương tiếp tục mở rộng thị trường và đa dạng hóa sản phẩm xuất khẩu, tập trung nghiên cứu nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế, chuẩn bị đón đầu xu thế hội nhập trong thời gian tới.

4. **Đối với hoạt động đầu tư:** Tập trung đẩy nhanh tiến độ hoàn thành Dự án Nhà máy Ống Thép Hoa Sen Bình Định và Dự án Nhà máy Tôn Hoa Sen Nghệ An để gia tăng năng lực sản xuất, tăng cường khả năng cung ứng sản phẩm tại thị trường miền Bắc, miền Trung; tiếp tục đầu tư mở rộng hệ thống chi nhánh phân phối, mục tiêu trong NĐTC 2014 – 2015 sẽ thành lập thêm 50 chi nhánh và định hướng đến cuối NĐTC 2016 – 2017 sẽ nâng tổng số chi nhánh của Tập đoàn lên khoảng 300 chi nhánh trên cả nước.

5. **Đối với hoạt động truyền thông – marketing:** Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quảng bá thương hiệu. Xây dựng chiến dịch truyền thông thể hiện cam kết mạnh mẽ của Tập đoàn Hoa Sen luôn đảm quyền lợi người tiêu dùng qua việc cung cấp các sản phẩm đúng giá, đúng tiêu chuẩn, đúng chất lượng; Tiếp tục thực hiện các sự kiện cộng đồng, các hoạt động tài trợ từ thiện nhằm xây dựng thương hiệu Hoa Sen mạnh và thân thiện.

6. **Đối với công tác phát triển nguồn nhân lực:** Định hướng thực hiện công tác phát triển nguồn nhân lực trong NĐTC 2014 – 2015 như sau:

   ❖ ***Chính sách tuyển dụng***

   - Tiếp tục chính sách tuyển dụng tìm kiếm và thu hút nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao, đạo đức tốt, giỏi ngoại ngữ phù hợp với văn hóa Hoa Sen.
   - Tiếp tục duy trì quan hệ hợp tác chiến lược với các trường đại học uy tín nhằm tìm kiếm nguồn nhân lực trẻ có trình độ cao.

   ❖ ***Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực***

   - Tiếp tục thực hiện mô hình Quản trị viên dự nguồn nhằm bảo đảm duy trì nguồn Cán bộ quản lý cho Tập đoàn.
   - Phát triển và triển khai các chương trình kỹ năng mềm hỗ trợ cho CBCNV Tập đoàn nhằm nâng cao kỹ năng và nghiệp vụ cho CBCNV Tập đoàn đặc biệt là CBCNV tại hệ thống chi nhánh phân phối.

❖ ***Chính sách lương thưởng phúc lợi***

- Duy trì chính sách lương phù hợp với quy mô phát triển của Tập đoàn đảm bảo các tiêu chí sau:
    + Phù hợp với vị trí công việc, kỹ năng và trình độ chuyên môn của Cán bộ công nhân viên, ghi nhận đúng năng lực và hiệu quả công việc của từng cá nhân, tạo động lực khuyến khích CBCNV phát huy năng lực, trách nhiệm để nâng cao năng suất, chất lượng và hiệu quả công tác.
    + Gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn và hiệu quả hoạt động thực tế của các đơn vị.
- Tiếp tục áp dụng nghiêm túc hệ thống đánh giá hiệu quả công việc KPI.
- Rà soát, xây dựng chính sách phúc lợi nhằm nâng cao hơn nữa đời sống cho CBCNV.

PHẦN B
CÁC TỜ TRÌNH VÀ ĐỀ XUẤT

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các đề xuất sau:

I. Kế hoạch kinh doanh NĐTC 2014 – 2015

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch NĐTC 2014 – 2015 (*)
	(1)	**(2)**	**(3)**
1	Tổng sản lượng tiêu thụ, *trong đó:*	Tấn	**961.908**
1.1	- *Thành phẩm*	*Tấn*	*900.000*
1.2	- *Phụ phẩm*	*Tấn*	*61.908*
2	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	**16.500**
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	**450**

** Dựa trên giả định giá thép cán nóng trong NĐTC 2014 - 2015 là 500 USD/tấn.*

II. Thù lao, chi phí hoạt động và mức thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận

1. Tổng mức thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong NĐTC 2014 – 2015

- Thù lao và chi phí hoạt động của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát trong NĐTC 2014 – 2015: 1,5% x LNST hợp nhất đã kiểm toán.
- Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh và hoạt động của HĐQT, BKS trong NĐTC 2014 – 2015, Hội đồng Quản trị sẽ quyết định mức thù lao để chi trả cho thành viên HĐQT, BKS.

2. Mức thưởng hoàn thành kế hoạch lợi nhuận NĐTC 2014 – 2015

Điều kiện chi thưởng: Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đã kiểm toán đạt từ 450 tỷ đồng trở lên.

Tỷ lệ tiền thưởng hoàn thành kế hoạch: 3,4% x LNST hợp nhất đã được kiểm toán, trong đó:

- Tiền thưởng của HĐQT, BKS: 1,8% x LNST hợp nhất.
- Tiền thưởng của Ban TGĐ và Cán bộ quản lý: 1,6% x LNST hợp nhất.

III. Cổ tức của và tỷ lệ trích lập các quỹ

1. Cổ tức NĐTC 2012 – 2013

- Tỷ lệ chi trả: 25% mệnh giá cổ phần
- Hình thức chi trả: tiền mặt

- Tỷ lệ đã thực hiện: 20% mệnh giá cổ phần
- Phương án thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình tài chính của Công ty để quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông và thời điểm chi trả đối với 5% còn lại.

2. Cổ tức NĐTC 2013 – 2014

- Tỷ lệ thực hiện: tối đa 40% mệnh giá cổ phần, trong đó chi trả tối đa 30% mệnh giá cổ phần bằng cổ phiếu.
- Nguồn chi: Lợi nhuận chưa phân phối lũy kế đến ngày 30/09/2014.
- Phương án thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị căn cứ vào tình hình tài chính của Công ty trong NĐTC 2014 – 2015 để quyết định tỷ lệ chi trả, hình thức chi trả, phương thức xử lý cổ phiếu lẻ (nếu có), thời điểm chốt danh sách cổ đông, thời điểm chi trả phù hợp và thực hiện các thủ tục pháp lý liên quan đến việc điều chỉnh tăng vốn điều lệ.

3. Tỷ lệ trích lập các quỹ trong NĐTC 2014 - 2015

STT	TÊN QUỸ	TỶ LỆ TRÍCH QUỸ
1	Quỹ khen thưởng	Không quá 3% LNST hợp nhất
2	Quỹ phúc lợi	Không quá 1% LNST hợp nhất
3	Quỹ từ thiện, tài trợ	Không quá 3% LNST hợp nhất

IV. Chủ trương nghiên cứu đề án chiến lược phát triển Tập đoàn Hoa Sen

Hội đồng Quản trị thống nhất đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương nghiên cứu đề án chiến lược phát triển Tập đoàn Hoa Sen; đề xuất Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn đơn vị tư vấn để nghiên cứu tính khả thi, phương thức triển khai và báo cáo Đại hội đồng cổ đông quyết định chủ trương thực hiện.

V. Chủ trương phát triển nhanh hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương phát triển nhanh hệ thống chi nhánh phân phối – bán lẻ trong thời gian tới. Mục tiêu tăng từ 150 chi nhánh lên 300 chi nhánh trong vòng 03 năm tới: 2015, 2016, 2017.

VI. Phê chuẩn chính thức chức danh thành viên Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị đề xuất Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn chính thức chức danh thành viên Hội đồng Quản trị đối với Ông Trần Quốc Trí, phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

VII. Bổ sung ngành nghề kinh doanh và sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

1. Bổ sung ngành nghề kinh doanh:

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Cho thuê phương tiện vận tải.

2. Sửa đổi, bổ sung điều lệ Công ty:

2.1. Bổ sung khoản 1 Điều 3, Điều lệ Công ty:

- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ.
- Cho thuê phương tiện vận tải.

2.2. Sửa đổi Khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty:

- Căn cứ Điều 104 Luật Doanh nghiệp về thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- Căn cứ Tài liệu hướng dẫn tổ chức Hội nghị Đại hội đồng cổ đông và Thủ tục niêm yết tháng 8/2014 của Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh;

Vì lợi ích của Cổ đông và Công ty, Hội đồng quản trị đề xuất sửa đổi Khoản 1, Điều 21 Điều lệ Công ty như sau:

Nội dung Điều lệ Công ty	Nội dung đề nghị
Hội đồng Quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty, trừ các trường hợp sau đây: a. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát; b. Thông qua báo cáo tài chính hàng năm; c. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. d. Giải thể công ty; e. Các vấn đề bắt buộc phải thông qua tại Hội nghị thường niên.	Vì lợi ích của Cổ đông và Công ty, trong trường hợp cần thiết, Hội đồng Quản trị sẽ xem xét và quyết định lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông, kể cả các vấn đề quy định tại Khoản 2, Điều 104 Luật Doanh nghiệp (*)

(*) Bổ sung các nội dung lấy ý kiến bằng văn bản quy định tại Khoản 2, Điều 104 Luật Doanh nghiệp:

a. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty;

b. *Thông qua định hướng phát triển Công ty;*

c. *Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh ngắn hạn, dài hạn của Công ty;*

d. *Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;*

e. *Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát;*

f. *Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;*

g. *Thông qua báo cáo tài chính hàng năm;*

h. *Tổ chức lại, giải thể Công ty;*

Trên đây là báo cáo của Hội đồng Quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng Quản trị, kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Hoa Sen trong Niên độ tài chính 2013 – 2014; kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh Niên độ tài chính 2014 – 2015 và các đề xuất quan trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng Quản trị trân trọng kính trình.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

LÊ PHƯỚC VŨ

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI HỘI NGHỊ THƯỜNG NIÊN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HOA SEN
NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2014 - 2015

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen.

- *Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29/11/2005.*
- *Căn cứ Điều lệ và Quy chế Quản trị Tập đoàn Hoa Sen.*

Ban Kiểm Soát Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen kính trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát trong niên độ tài chính 2013 - 2014 gồm các nội dung như sau:

I. CƠ CẤU THÀNH VIÊN VÀ PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM SOÁT.

Cơ cấu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2013 – 2017 gồm 03 thành viên như sau:

- Ông Lê Vũ Nam : Trưởng Ban
- Ông Lý Văn Xuân : Thành viên
- Ông Lê Đình Hạnh : Thành viên

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, trong niên độ 2013 - 2014 vừa qua Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động bao gồm:

- Đề xuất lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập.
- Thảo luận với kiểm toán viên độc lập về phạm vi kiểm toán trước khi bắt đầu việc kiểm toán.
- Xin ý kiến tư vấn độc lập của chuyên gia bên ngoài với kinh nghiệm và trình độ chuyên môn phù hợp về hoạt động của Công ty trong trường hợp cần thiết.
- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý trước khi đệ trình Hội đồng Quản trị.
- Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như các vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc.
- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của ban quản lý Công ty.
- Xem xét báo cáo của Công ty về các hệ thống kiểm soát nội bộ trước khi Hội đồng Quản trị chấp thuận.

Để triển khai các chức năng và nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Tập đoàn Hoa Sen, Ban Kiểm soát đã phân công nhiệm vụ cho từng thành viên như sau:

1. Trưởng Ban Kiểm soát phụ trách chung.
2. Thành viên Ban Kiểm soát phụ trách kiểm soát việc thực hiện chính sách, chỉ đạo trực tiếp công tác kiểm soát của Khối Kiểm soát nội bộ.
3. Thành viên kiểm soát phụ trách kiểm soát việc ban hành chính sách.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĐTC 2013 - 2014

Nhằm đảm bảo thực hiện tốt công tác kiểm soát trong toàn Tập đoàn, trong Niên độ tài chính 2013 – 2014, Ban Kiểm soát đã đặt ra nhiệm vụ trọng tâm là kiểm soát việc tiết giảm chi phí, kiểm soát việc vận hành các cơ chế chính sách đã được Hội đồng Quản trị Ban hành trong toàn hệ thống Tập đoàn Hoa Sen.

Ban kiểm soát đã chỉ đạo Khối Kiểm soát thực hiện một số công tác kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn hệ thống, cụ thể như sau:

- Phối hợp với Ban Thanh tra tiến hành kiểm tra toàn bộ hệ thống chi nhánh phân phối của toàn Tập đoàn, trong niên độ vừa qua, tổng số 138 chi nhánh thuộc Hệ thống phân phối đã được kiểm tra. Trong quá trình kiểm tra, đã ghi nhận một số thiếu sót trong công tác quản lý, bán hàng, công nợ và đề xuất Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc thực hiện một số giải pháp kịp thời để chấn chỉnh hoạt động chi nhánh.
- Thực hiện giám sát kiểm tra công tác mua hàng hóa, dịch vụ mua ngoài và chi phí liên quan đến vận chuyển nội địa, quốc tế của tập đoàn và các công ty con/nhà máy trực thuộc. Góp phần làm tối ưu chi phí của tập đoàn, minh bạch khách quan hơn.
- Thực hiện giám sát kiểm tra các khoản chi phí hoạt động của Tập đoàn, công ty con/nhà máy.
- Kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh tại các công ty con, các đơn vị kinh doanh. Trong niên độ tài chính vừa qua, tất cả các công ty con trong toàn hệ thống đã được kiểm tra định kỳ. Nhìn chung, các công ty đã tuân thủ tốt các chủ trương chiến lược, các giải pháp điều hành mà Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đề ra.

Trên cơ sở báo cáo của Khối Kiểm soát và các đơn vị liên quan, Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra chọn mẫu một số đơn vị thuộc một số lĩnh vực quan trọng, cụ thể:

- Các thành viên Ban Kiểm soát đã tiến hành đợt kiểm tra các chi nhánh thuộc khu vực phía Miền Trung bao gồm: Đà Nẵng, Quảng Ngãi, Huế và các chi nhánh thuộc khu vực Tây Bắc, Công ty TNHH MTV Vật Liệu Xây Dựng Hoa Sen và Nhà máy Tôn Hoa Sen Phú Mỹ, trong đó tập trung vào một số công tác: quản lý hàng tồn kho, tình hình thu chi, tình hình kiểm soát và phát triển thị trường, thị phần, tình hình đầu tư xây dựng chi nhánh…
- Kiểm tra tình hình thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản của các dự án, công tác tuân thủ quy định của pháp luật, chủ trương của Hội đồng Quản trị, chính sách điều hành của Ban Tổng Giám đốc.

Nhìn chung công tác kiểm soát của Tập đoàn được thực hiện thường xuyên và chính xác đã góp phần hạn chế những sai phạm về chính sách và những lỗi nghiệp vụ.

Ban Kiểm soát đã ghi nhận một số ý kiến tại các đơn vị kiểm tra và đề xuất Hội đồng Quản trị ban hành một số chủ trương nhằm hoàn thiện cơ chế chính sách, nâng cao tính chuyên nghiệp của đội ngũ cán bộ quản lý.

III. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

Tham gia các cuộc họp của Hội đồng Quản trị: Trong niên độ tài chính 2013 – 2014, các thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia 12 cuộc họp định kỳ và một số cuộc họp bất thường của Hội đồng Quản trị để nắm bắt các chủ trương của Hội đồng Quản trị, đảm bảo các chính sách được ban hành theo đúng quy định của Pháp luật, định hướng do Đại hội đồng cổ đông và bảo vệ lợi ích của cổ đông.

Tham gia các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc: Hàng tuần, Ban Kiểm soát phân công thành viên chuyên trách tham dự các cuộc họp giao ban công ty và họp giao ban kinh doanh để tham gia thảo luận và nắm bắt các giải pháp điều hành đồng thời kiến nghị các vấn đề liên quan đến việc thực hiện các giải pháp của Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, đảm bảo mục tiêu hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Hội Đồng Quản trị đề ra cho từng tháng.

Các cuộc họp chuyên đề: Ban Kiểm Soát tổ chức các cuộc họp riêng để thảo luận và đánh giá các vấn đề liên quan đến công tác nhập khẩu hàng hóa, công tác đánh giá hiệu quả tiết giảm chi phí trong toàn Tập đoàn và đưa ra một số khuyến cáo cho Hội đồng Quản trị điều chỉnh một số chính sách điều hành tại Công ty.

IV. BÁO CÁO THÙ LAO VÀ THU NHẬP KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Thù lao của Ban Kiểm soát

Stt	**Chức danh**	**Thù lao** (đồng/tháng)
1	Trưởng Ban Kiểm soát	9.000.000
2	Thành viên Ban Kiểm soát	7.000.000

2. Các khoản thu nhập khác của Thành viên Ban Kiểm soát

Stt	**Họ và tên**	**Chức danh**	**Tiền lương/Thù lao** (đồng/tháng)
1	Ông Lê Đình Hạnh	Giám đốc Khối Kiểm soát	30.000.000
		Kiểm soát viên Công ty TNHH MTV VLXD Hoa Sen	2.000.000

V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động

- Đánh giá chiến lược, hoạch định chính sách của Chủ tịch HĐQT, Ban Tổng Giám đốc về tình hình quản trị công ty và sản xuất kinh doanh trong niên độ 2013-2014 trong bối cảnh nền kinh tế còn khó khăn, Ban Kiểm soát nhận thấy khá hiệu quả, các chính sách phát triển bền vững, mở rộng kinh doanh sản xuất đã đưa Tập Đoàn Hoa Sen thành công ty hàng đầu Đông Nam Á về xuất khẩu, dẫn đầu ngành hàng Tôn – Thép.
- Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc đã có những quyết sách kịp thời phù hợp với công tác nhân sự của Công ty, lựa chọn và cơ cấu nhân sự quản lý hợp lý để nâng cao năng lực quản lý chung.
- Với sự tham gia của Ban Kiểm soát, các khoản chi phí hoạt động của Công ty từng bước đã giám sát tổng hợp, góp phần tiết giảm các khoản chi phí, sử dụng chi phí hoạt động hiệu quả hơn, minh bạch hơn.
- Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực giảm chi phí tài chính, chi phí lãi vay một cách hiệu quả.

2. Thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trung thực hợp lý, phản ánh đúng đắn tình hình tài chính và hoạt động của Công ty tại các thời điểm, thời kỳ, tuân thủ nghiêm ngặt chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Các báo cáo được gửi đến cổ đông kịp thời chính xác phán ánh thực tế hoạt động của công ty.
- Báo cáo tài chính niên độ 2013-2014 đã được kiểm toán bởi công ty Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam. Ban Kiểm soát nhận thấy hoàn toàn trung thực hợp lý, phản ánh chính xác tình hình hoạt động của Tập đoàn Hoa Sen.

VI. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HĐQT, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ

1. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT

Hội đồng Quản trị hiện tại có 5 thành viên, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng Quản trị phụ trách các Tiểu ban trực thuộc Hội đồng Quản trị cụ thể như sau:

1. Ông Lê Phước Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị phụ trách chung các Tiểu ban.
2. Tiểu ban Đầu tư dự án: Ông Lê Phước Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị làm Trưởng Tiểu ban.
3. Tiểu ban Tài chính và Quan hệ cổ đông: Ông Phạm Gia Tuấn là Trưởng Tiểu ban và Ông Jean Eric Jacquemin là Thành viên.

4. Tiểu ban Tái cấu trúc và nhân sự, lương thưởng: Ông Lý Duy Hoàng là Trưởng Tiểu Ban và Ông Lê Phước Vũ - Chủ tịch Hội đồng Quản trị là thành viên. Ngày 29/04/2014, Ông Lý Duy Hoàng đã từ nhiệm thành viên Hội đồng Quản trị, nhiệm vụ của Tiểu ban Tái cấu trúc và nhân sự, lương thưởng do Ông Lê Phước Vũ thực hiện.

Niên độ tài chính 2013 - 2014, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo các phòng ban thuộc Công ty thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của HĐQT Công ty.

Ban Kiểm soát nhận thấy không có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường để trao đổi phân tích, đi đến quyết định thống nhất giữa các thành viên. HĐQT Công ty đã ban hành các Nghị quyết và chỉ đạo các phòng ban Công ty về việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh niên độ tài chính 2013 - 2014. Các Nghị quyết chỉ đạo, lãnh đạo Ban điều hành thực hiện đúng theo luật và quy định của Nhà nước, chỉ đạo trong sản xuất kinh doanh, đầu tư đúng hướng nhằm thực hiện mọi chủ trương nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tuân thủ Điều lệ của Công ty và chấp hành nghiêm chỉnh luật Doanh nghiệp.

Nhờ các chủ trương kịp thời, niên độ tài chính 2013 – 2014 vừa qua, Tập đoàn Hoa Sen vẫn giữ vững được tốc độ tăng trưởng về sản lượng tiêu thụ, doanh thu và thị phần. Cụ thể, sản lượng tiêu thụ đạt 868.256 tấn, doanh thu đạt 14.990 tỷ đồng. Trong đó sản lượng xuất khẩu đạt 336.197 tấn, mang về gần 282 triệu USD.

Riêng chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế, niên độ tài chính 2013 – 2014 vừa qua chỉ đạt 68,4% kế hoạch, tương ứng với 410 tỷ đồng. Việc giá thép cán nóng giảm mạnh, đồng thời sự sụt giảm lệch pha của giá nguyên liệu và thành phẩm là nguyên nhân chính dẫn đến việc lợi nhuận không đạt kỳ vọng. Việc tăng tỷ giá hối đoái tại một số thị trường xuất khẩu lớn của Tập đoàn Hoa Sen buộc Tập đoàn phải điều chỉnh giảm giá bán xuất khẩu để giữ vững thị trường cũng là nguyên nhân cơ bản làm cho biên lợi nhuận xuất khẩu sụt giảm.

Trong bối cảnh bất lợi về giá, và thực trạng của các doanh nghiệp cùng ngành, Ban Kiểm soát cho rằng kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong niên độ tài chính vừa qua là thành quả đáng ghi nhận của Hội đồng Quản trị và đội ngũ cán bộ quản lý.

2. Kết quả giám sát đối với Ban Tổng Giám đốc

- Trong hoạt động điều hành, Ban Tổng Giám Đốc luôn chấp hành đúng các quy định của Tập đoàn Hoa Sen và pháp luật hiện hành. Niên độ 2013 - 2014, Ban Tổng Giám Đốc chỉ đạo và tập trung mọi nguồn lực để thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Hàng tháng, Ban Tổng Giám Đốc tham gia các cuộc họp Hội đồng Quản trị để báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trong tháng, kiểm

điểm các công việc chưa thực hiện, đề xuất phương án hoàn thiện hệ thống quản lý và giải pháp thực hiện nhằm triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh do Hội đồng Quản trị đề ra.

- Hàng tuần, Ban Tổng Giám đốc tổ chức các cuộc họp giao ban Công ty và họp giao ban kinh doanh nhằm triển khai các chủ trương của Hội đồng Quản trị, đảm bảo các mục tiêu phát triển của Tập đoàn.
- Ban Tổng Giám đốc đã không ngừng đổi mới công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, triển khai xây dựng cơ chế chính sách phục vụ công tác điều hành đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc không ngừng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty, quan tâm đến công tác đổi mới tái cấu trúc doanh nghiệp.
- Trong công tác tài chính kế toán, hệ thống sổ sách biểu mẫu tương đối rõ ràng, hạch toán đúng chế độ quy định.
- Công tác kiểm kê định kỳ đầy đủ, hàng hóa và tài sản không thiếu hụt mất mát, số lượng thực tế đúng với sổ sách báo cáo.

3. Kết quả giám sát các cán bộ quản lý khác

- Các cán bộ quản lý khác của Tập đoàn thực hiện theo chỉ đạo của Ban Tổng Giám đốc, nhất quán thực hiện các mục tiêu sản xuất kinh doanh mà HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đề ra.
- Hàng tuần, các đơn vị sản xuất và kinh doanh Tập đoàn tổ chức họp giao ban kinh doanh để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn trong tuần và đề xuất các phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh trong tuần tới. Trong cuộc họp này có sự tham gia của Ban Kiểm soát.
- Việc kiểm soát mục tiêu kinh doanh của các đơn vị được thực hiện hàng tuần và hàng tháng, đảm bảo các mục tiêu sản xuất kinh doanh được thực hiện theo đúng chủ trương của Hội đồng Quản trị và giải pháp của Ban Tổng Giám đốc đề ra.
- Các đơn vị nỗ lực hoàn thành công tác được giao, đưa ra những giải pháp tiết giảm chi phí hạ giá thành sản xuất kinh doanh.

VII. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Trong niên độ tài chính 2013 – 2014, Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ trong việc triển khai thực hiện các chủ trương của Đại hội đồng cổ đông. Trong các cuộc họp hàng tháng hoặc bất thường của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát được mời tham gia đầy đủ và đóng góp ý kiến xây dựng hoàn thiện cơ chế chính sách cũng như công tác quản lý và các chính sách điều hành trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc. Các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị được ban hành đều nhận được sự đồng thuận của tất cả các thành viên Ban Kiểm soát.

- Thực hiện vai trò kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông giao phó, Ban Kiểm soát đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc giám sát kiểm tra các nghiệp vụ kinh tế phát sinh tại Tập đoàn nhằm đưa ra cảnh báo hạn chế rủi ro để xây dựng chính sách hoạt động hiệu quả hơn.
- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc được thực hiện chặt chẽ đồng bộ theo sát chủ trương được Đại hội đồng cổ đông giao phó. Mọi thông tin chủ trương chỉ thị của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều được cung cấp cho Ban Kiểm Soát nhằm thực hiện tốt vai trò giám sát kiểm tra.

VIII. MỘT SỐ KHUYẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Nhằm thực hiện tốt vai trò là đại diện cho Cổ đông để quyết định các chính sách điều hành Công ty, trong Niên độ tài chính 2013 – 2014, Ban Kiểm soát khuyến nghị Hội đồng Quản trị thực hiện một số nội dung sau:

- Tiếp tục xây dựng hoàn thiện các hệ thống quy chế, quy trình của Tập đoàn, đồng thời sửa đổi một số nội dung tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, xây dựng lại cơ chế Ban hoặc tiểu ban chuyên trách cho phù hợp với sự thay đổi của Pháp luật.
- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát chi phí.
- Rà soát lại hệ thống chính sách đã ban hành trong toàn Tập đoàn nhằm tránh các rủi ro về pháp lý.
- Tăng cường công tác đào tạo chuyên đề cho từng chức danh cụ thể của chi nhánh HTPP, hệ thống sản xuất về an toàn lao động, PCCC,….
- Xây dựng thương hiệu Hoa Sen Group ngày càng vững mạnh thông qua chuẩn hóa hệ thống nhận diện tại các chi nhánh, đại lý, ….
- Tăng cường hơn nữa công tác thanh kiểm tra, kiểm soát các số liệu, việc chấp hành tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo phù hợp với các quy phạm của Pháp luật.
- Có chính sách hỗ trợ và phát triển nguồn nhân lực hiện tại nhằm mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

IX. MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĐTC 2014 - 2015

Tập đoàn Hoa Sen cần tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành tuân thủ các quy định về môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật. Đẩy mạnh việc giám sát hoạt động công bố thông tin nhằm đảm bảo thông tin công bố kịp thời, chính xác và trung thực. Có chính sách hỗ trợ và phát triển nguồn nhân lực hiện tại nhằm ổn định nhân lực mang lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ kiểm soát theo luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, Ban Kiểm Soát dự tính kế hoạch làm việc niên độ 2014-2015 như sau:

- Giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật, điều lệ của Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tình hình thực hiện các nghị quyết, quyết định, chỉ thị của HĐQT.
- Xem xét, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, đầu tư niên độ 2014-2015 để có những kiến nghị nếu cần thiết cho hoạt động của Tập đoàn.
- Giám sát kiểm tra các khoản mục chi phí vận chuyển, mua hàng hóa dịch vụ mua ngoài và các khoản mục chi phí khác của tập đoàn.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh hàng quý, hàng năm của Tập đoàn. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý và sử dụng vốn của Công ty.
- Triển khai công tác kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các đơn vị thành viên cũng như tại công ty mẹ phối hợp với Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng.
- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý vốn Chủ sở hữu và quản lý phần vốn tái các công ty do Tập đoàn đầu tư vốn 100%, các công ty liên doanh liên kết, chi trả cổ tức cho cổ đông theo nghị quyết của HĐQT.

X. TỜ TRÌNH VÀ ĐỀ XUẤT

Ban Kiểm soát kính đề xuất Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty kiểm toán các Báo cáo tài chính hợp nhất, Báo cáo tài chính riêng của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen và các Công ty con niên độ tài chính 2014-2015 trong số bốn Công ty Kiểm toán hàng đầu Việt Nam hiện nay như sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
2. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam
4. Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Kính chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

LÊ VŨ NAM